

Còn nhiều Tạp Chí xưa trong Quán Ven Đường, kính mời quý vị vào xem.

NĂM THỨ BA, SỐ 180, GIÁ 0\$10

THỨ BÀY, 1st OCT. 1988

NGÀY NAY



ANH và PHAP — Thời em chịu khó đau một tí, hy sinh cho hòa
bình và hạnh phúc của nhân loại.

TIỆP, mèo máo nghỉ thám — Và cho anh chị, nhất là cho anh chị.

Kè có hàng trăm nghìn thứ thuốc bò thận, nhưng ai cũng công nhận thuốc Lưỡng-nghi Bò-thận của Lê huy-Phách hay hơn cả

vì thuốc này bào chế rất công phu, có vị phải
tâm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị
phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy
thổ khí, và đắt nhất là vị « hải cẩu thận », nên
chứa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng !

Những người thận hư : đau lưng, vang đầu, mờ mắt, à
rai, tiêu tiện trong đục bất thường, tinh khí lì và loãng... Những người
mộng tinh, đêm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khí cung ra.
Những người hoạt tinh : khi giao hợp tinh khí ra mau quâ. Những
người di tinh : trống đèn tinh dục thi tinh khí đã tiễn ra. Những
người nhiệt tinh (tinh nóng) Những người lãnh tinh (tinh lạnh).
Những người liệt dương, gần đàn bà mà dương không cường. Những
người sau khi khỏi bệnh phong tinh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công
phai làm hại thận mà sinh đau lưng như bê, chảy nước mắt, mắt mờ,
à tai, rót quai đầu, tiêu tiện có lú vẫn...

Có các bệnh kè trên hoặc kè dưới những bệnh thuộc về thận kinh...
đang thuốc Lưỡng-nghi bò-thận số 20 của Lê huy-Phách đều khỏi cả.
Hàng trăm vạn người dùng qua thuốc này đều công nhận là một thá
huốc « bò thận » hay nhất. Giá 1p.00 một hộp.

Một phương-pháp hiệu-nghiệm nhất chữa bệnh lậu kinh-niên

Những ai đã thất vọng bởi những nhồi quảng cáo « khỏi trong giây
phút đồng hồ » ? Những ai đã chạy chửa đủ các thứ thuốc ta, thuốc
Tàu, những ai đã tiêm, rửa đủ các thứ thuốc Tây... mà bệnh vẫn
lành kinh niên — Dùng thuốc Lê huy-Phách các ngài sẽ được hoán
hoàn như ý — bệnh khỏi hẳn một cách chắc chắn ! Các thứ thuốc chửa
bệnh phong tinh của Lê huy-Phách là những thứ thuốc độc tài, khắp
Trung, Nam, Bắc đều biết tiếng. Ai cũng công nhận rằng Lâu, Giang-
mai không dùng thứ thuốc Lê huy-Phách nhất định không khỏi.

LÂU KINH NIÊN — Hàng ngày ra ít mủ, không buốt sot. Có người
buỗi sáng ra một vài giọt, hoặc nắn vuốt mẩy ra đôi chút... Những
người phải đi phái lại 3-4 lần.. dùng « Lâu mủ » số 10 (giá 0p.50) và
Tuyệt Trùng số 13 (giá 0p.60) nhất định khỏi bệnh Lâu kinh niên. Công
hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào tả hết được. Hông van
người đã ớn nhở hai thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của
bệnh Lâu kinh niên.

LÂU MỚI MẮC — Tức buốt, dài rất ra mủ... dùng « Thuốc năm
1935 » số 70 của Lê huy-Phách khỏi ngay. Thuốc Lâu số 70 của Lê huy-
Phách chữa bệnh Lâu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lỏn đp
hết thảy các thứ thuốc lậu Tây, Ta, Tàu hiện có ở đây này. Giá 0p.60
một hộp.

BỆNH GIANG MAI — Lở loét quai da, mờ mảo già hoa khé, pha đ
khắp người, đau xương, đau tủy... nhẹ hoặc nặng tới bậc nào... Dùng
thuốc « giang mai » số 18 của Lê huy-Phách khỏi hẳn, không hại xác
khô và sinh dục. Giá 1p.00 một hộp.

TUYẾT TRÙNG LÂU, GIANG MAI — Một thứ thuốc chế theo hó
học, chuyên lọc máu sát trùng. Những bệnh phong tinh (lậu,
giang mai, hạ cam) chưa tuyết hết, tình nhiều biến chứng : tiêu tiện
trong đục, có vón, rót quai đầu, giật thịt, khớp thân thè đau mỏi... dùng
tuyệt trùng số 12 giá 0p.60, các bệnh khỏi hết, bệnh không bao giờ trở
lại được nữa. Thực là một thứ thuốc hay nhất ở xíu này ! Mặc bệnh
phong tinh mà chưa dùng thuốc Tuyệt trùng số 12 của Lê huy-Phách
nhất định bệnh chưa khỏi tuyết nọc được.

Nhà thuốc LÊ HUY-PHÁCH

N° 10 — Bd Gia-long (Hàng Giò) — HANOI
và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ đều có đại lý



Nên dùng các thứ trang sức
INNOXA

chế theo phương pháp khoa học dưới quyền
kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA

Lau sạch da, đẹp da Kem hợp da thường, da khô
một chai 1p.05 một lọ 0p.95

CRÈME NACRÉE

Kem hợp da bóng nhẵn Kem dưỡng chất làm trẻ da
một lọ 1p.05 một lọ 1p.90

POUDRE INNOXA

Phấn INNOXA đánh không hại da
một hộp 0p.85

các bà các cô sè ihay da diu min tuoi

Bán tại các hàng bào chế lát và các cửa hàng
ĐẠI LÝ: INNOXA 85, Rue Jean Soler — HANOI

PHUC LO'I

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG



Articles de Nouveautés
Chapellerie, Bonneterie
Maroquinerie, Lunetterie
Parfumerie et Beauté
Cravates, Ceintures



Sữa

NESTLÉ Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BẢO THIẾU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

Tối thứ bảy 8 Octobre 1938 (rằm tháng tám ta) là buổi diễn khai mạc



Mùa Kịch 1938 - 1939

CỦA BAN KỊCH THẾ LŨ

Tại nhà Hát lớn thành phố Haiphong

Do chi đoàn ÁNH SÁNG Haiphong tổ chức

Ông Valette đốc lý Haiphong chủ tọa

HAI Vở KỊCH RẤT Ý NHÌ, RẤT VUI :

1° Sau cuộc khiêu vũ

Hài kịch một hồi của Đoàn-phú-Tứ

2° ÔNG KÝ CÓP

Hài kịch ba hồi mới scen của Vi-huyền-Đắc

Các cô : SONG-NGA, THANH - HƯƠNG, THÙY - MAI và SONG-KIM

Các ông : HUYỀN - THANH, NGUYỄN - THÀN, và LINH - TÂM

Ông THẾ - LŨ sắm vai ÔNG KÝ CÓP

Thu ngờ cho ông cựu tù nhân quyền Varenne

Thưa ông.

ÔNG là người yêu người Annam. Nghĩa là ông tuyên bố nhiều lần như vậy, và dân chúng tôi cũng nhiều người tin như vậy. Tuy nhiên, đương ở đảng Xã hội Pháp, ông nghĩ đến một dân tộc xa-xôi, da vàng khè, mũi không lõi, tính vốn ưa thanh nhàn, hòa bình, hay nhẫn nhục ở bề ngoài và chấp nhận phán uất ở trong lòng, — kể yếu bao giờ cũng thế — ông bỏ chức trọng bước đến đất nước vô duyên này để đưa chúng tôi lên con đường « thoát ly », để chúng tôi được « sống một đời đầy đủ và cao siêu hơn », để chúng tôi có thể thành một « nước ».

Đó là những lời ông tuyên bố lúc ông đến trọng nhậm chức tù nhân quyền Đông - Dương. Chúng tôi hãy còn đồng vọng những lời vàng ngọc, những lời xứng đáng với lý tưởng của nước Pháp, một nước xưa nay tự nhận lấy cái trách nhiệm đem được vinh minh đi soi khắp hoàn cầu, đem tự do lại cho hết thảy các dân tộc yếu đuối.

« Nước Pháp, ông bảo thế, sẽ giúp cho chúng tôi để trở nên thành một nước. Đoạn người ta có thể nghĩ rằng nước Pháp chỉ để lại đây chút kỷ niệm của công cuộc đã làm, không đòi giữ lại một chức vụ gì nữa. Dẫu là để dẫn lối hay là để khuyên can, và những dân tộc đã được hưởng sự bảo hộ của nước Pháp sẽ chỉ còn vương lại trong lòng tấm tình thương mến và nhớ ơn. Nhưng người ta cũng có thể nghĩ rằng ở đây, những giống người phúc lạp, tinh linh, phong tục khác nhau, sẽ hợp thành một nước kiều mới, không có ở các nơi khác, và trong « nước » ấy, người Pháp và người bản xứ đã có những giây liên lạc về tình thần, về quyền lợi mạnh đến nỗi họ cần phải mưu một cuộc sống chung.. Song điều hợp tác với nước Pháp hay phân tách riêng ra, cái đó không ai đoán trước được, và cũng không cần biết tới, nếu nước Pháp đã cho những dân tộc ấy đủ phương pháp để họ an toàn vận mệnh của họ, nếu dân

Pháp đã làm đủ bòn phận làm người của mình, nghĩa là đã đưa họ đến tận định vĩnh miếu ».

Và muốn thế, thì cần phải làm gì ? Chính ông đã cho chúng tôi biết tấm lòng quảng đại của nước Pháp :

« Phải giáo hóa những dân tộc mà ta muốn cho tiến bộ ; những quyền lợi về chính trị phải đi đôi với công cuộc giáo hóa ; phải làm cho sự tiến bộ về vật chất đi liền theo với sự tiến bộ về chính trị và về tinh thần. »

Một năm sau, có người bảo ông cứ việc ngồi mà an hưởng, để mặc cho nước trôi, thì ông trả lời rằng :

« Ta phải đi nhanh, vì chúng ta đã chậm rồi. Noot là đối với một vài điều hứa với dân bản xứ đã đến hẹn từ lâu. Các ngài muốn đợi cho sự yêu cầu của họ hóa ra chưa chát và hung hăn ư ? Nếu ta không làm được hết cả trong vài tháng, thì ta hãy cố làm một vài việc, để dâng hơn hết, nhưng ta cần phải làm cái gì ».

Sau cuộc tuyên ngôn long trọng ấy một năm, đạo chỉ dụ 1000 bốn tháng mười năm 1927 ra khoe vẻ sắc mắc dưới ánh sáng mặt trời. Đạo chỉ dụ ấy, mà ta thường gọi là chỉ dụ Varenne, đã đem đến biến ta cái chế độ bảo chí hiện hành ở Trung Bắc kỳ. Đây có phải là sự thực hành của một điều đã hứa chăng ? Đây có phải là một phương pháp đem hiến cho chúng tôi để chúng tôi có thể an toàn được vận mệnh của nước : chúng tôi chăng ?

Tôi không cần phải giải rõ cái mỉa mai chua chát đầy rẫy trong đạo chỉ dụ kia. Tôi không cần phải nhắc lại rằng đạo chỉ dụ ấy đã bắt các bảo chí ở đây phải xin phép mới được xuất bản và phép cho xuất bản chính phủ muôn thu về lúc nào cũng được. Tôi không cần phải nói đến tệ hại của chế độ ấy, tôi đã nói đến nhiều rồi. Và chính ông cũng đã rõ. Tôi chỉ muốn nói rằng nghĩ nên ngăn ngừa trước còn hơn là phạt sau là lầm ; với cái luân lý ấy, người ta có thể bảo là cần phải cấm báo

chi, để khỏi có người vì đấy mà phải tù tội, người ta có thể di về được đời phong-khiển.

Nhưng ông gần đây luôn luôn tuyên bố rằng không phải ông mà là ông Pasquier đã thảo và đệ lên ông Doumergue đạo chỉ dụ vô lý ấy. Kể thực ra, đạo chỉ dụ ấy ký khi ông không ở Đông Dương, mà ở bên Pháp, và chính ông Monguillot đã tuyên hành đạo chỉ dụ ấy. Nhưng dẫu sao, thám ghi rõ năm 1927, ông vẫn là toàn quyền thực thụ ở Đông Dương, thì ông phải trách nhiệm về đạo chỉ dụ này.

Đến bây giờ, trách nhiệm ấy càng nặng nề. Vì ở Nam - kỳ, đạo chỉ dụ 1898 gọi là chỉ dụ Doumer, đã bị bãi. Người Annam ở trong ấy như vậy đã được tự do ngôn luận, duy chỉ còn người Annam ở Trung Bắc kỵ.

Cùng là một giống người, cùng ở trong một nước, sự tiến bộ giống nhau về mọi phương diện mà nơi thì tự do, nơi thì bị buộc, sự bất công vô lý chắc ông trông thấy rõ hơn ai hết. Muốn rửa sạch cái tiếng không hay đã đem tên ông đặt vào cái chỉ dụ 1927, ông chỉ còn có một phương pháp, là đem hết tài lực của ông mà xin hủy bỏ cái chế độ không hợp với trình độ của dân tộc Việt nam ấy đi, để chúng tôi được hưởng một chút tự do, một chút quyền lợi về chính trị mà ông bảo phải đi đôi với công cuộc giáo hóa.

Có người sẽ bảo ông rằng ở đây, dưới quyền thống trị của ông Châtel, bảo giới đương thô trong một không khí nhẹ nhàng không kém gì ở trong Nam, nhưng, nếu sự ấy có thật, thì cái chế độ kia càng đáng bỗn, vì không có lẽ gì để nó ở đấy nữa. Vả lại cái không khí nhẹ nhàng kia có thể chỉ là nhất thời mà cái chế độ cõi hủ nợ bao giờ cũng vẫn còn.

Vậy chúng tôi mong rằng ông vì danh dự ông, mà lên tiếng cùng chúng tôi yêu cầu bỏ cái chế độ đã làm cho dân chúng tôi ngồi cái thành thực của ông và cái chính sách quảng đại của nước Pháp.

Hoàng Đạo

Câu chuyện hàng tuần...

HƠN tuần lễ nay, Ha-thanh bỗng trở nên một cái sán khứa lớn, trên đó người ta diễn những hài kịch lamer từ cười chảy nước mắt.

Một bà vợ một ông tham thấy loạn như đã xảy ra rồi lo quá hóa ốm. Nghe đâu bà ta đã đem bộ sà-lông vừa sắm được đến gửi nhà một người bạn mà, không hiểu sao, bà ta cho là chắc chắn vui vui chãi hơn nhà bà ta.

Một bà khác, cũng vợ một ông tham, mua túi ba bốn chục bạc các thứ thuốc bắc. Bạn hưu hỏi duyên cớ thì bà ta thản nhiên trả lời, không khỏi hài hả một tí nào :

— Ấy tôi có lầm bỗng cho có sức mà chạy giặc. Với lại tôi biết «bóng», có chết chỉ chết hiệu thuốc, mình có phải trả tiền dâu mà không uống phèa đi.

Nhưng nếu không loạn thì tha hồ mà trả tiền thuốc.

Một bà đã hỉ sinh một cái phòng ngủ của con làm buồng chứa gạo. Bà ta mua có túi mấy chục tạ, nói dẽ ăn dần trong thời loạn.

— Vì, bà ta nói, lúc bấy giờ mình có tiền nghìn bạc vạn cũng không đóng đâu được gạo mà ăn.

Nhưng buồng chứa gạo của bà mà bị một quả bom rơi trúng thì sẽ xin mời bà xơi gạo rang... nếu bà còn sống.

Có bà đòi hao cất đi.

Bà ta litch cả xu nữa. Vì lúc loạn, lời bà ta, ai còn thì giờ đâu đổi tiền cho mình.

Hai vở hài kịch :

SAU CUỘC KHIẾU VŨ

và

ÔNG KÝ CÓP

sẽ làm cho những người áu sầu nhất cũng phải cười Bình phẩm « SAU CUỘC KHIẾU VŨ » một nhà báo đã viết : « Chưa bao giờ một người sắp tự tử lại làm cho người ta cười nhiều đến thế. »

Còn « ÔNG KÝ CÓP » thì chỉ xin các bạn nhớ : Đó là công trình đầu tiên của nhà kịch sĩ Vi-huyền-Bắc, về loại kịch vui. Các bạn chờ bỏ qua tối diễn kịch khai mạc 8 Octobre 1938 tại nhà hát lớn thành phố Hải-phòng.

THẾ LÚC dàn kịch và đồng vai chính.

Bà ta có hai con lợn sành dở chót, một con đực xu, một con đực hào. Trước kia đó là hai cái ống tiền của con bà. Nhưng nay hai con lợn đã thành cái vốn chạy loạn của gia đình bà.

Lại có bà khoe với tôi rằng nói bán được một cái nhà để lấy tiền tậu bảy mươi mẫu ruộng. Bà ta hờn hở bảo tôi như vừa làm xong một việc khó khăn, ghê gớm.

— Ông tính tôi có giỏi không? Cái nhà của tôi đáng sau nghìn mảng bán rồi năm nghìn.

Tôi không giàu nỗi cái mỉm cười:

— Thế thì tại giỏi quái gì!

— Lại còn thế nào mới tài giỏi! Loạn đến nơi rồi, một quả bom lạc là đt dời ngôi nhà! Thế mà người ta dại dột dám bỏ ra năm nghìn đẻ mua.

Tinh cờ loli lại gặp bà mua nhà. Bà ta cũng khôn khéo, tài giỏi chẳng kém bà kia — lời bà ta khoe khoang với tôi :

— Không ai dại như con me... Nô vùa bán nha dãy. Mà người mua nhà chính là tôi. Tôi có năm nghìn bạc giấy đương sơ nếu người Pháp bỏ về nước thi sẽ thành giấy lợn vứt vào sọt rác. Ai ngờ nay năm nghìn bạc giấy đã trả nên cái nhà cho thuê.

Tôi mỉm cười hỏi :

— Bà không sợ bom?

Bà kia thản nhiên :

— Tôi cũng đã nghĩ đến điều ấy rồi. Nhưng dẫu sao cũng còn lại gạch vụn và đất. Chả hơn năm giấy lợn mà bà bán nhà đã dại dột cất vào tủ ư?

Ấy là chưa kể một số đồng các bà ngày đêm thu dọn đồ đạc, ấm յ, cuồng cuồng để về nhà quê lánh nạn.

Tinh thế quốc tế mà cứ nhùng nhằng mãi, không khéo các bà... và các ông Ha-thanh nữa, sẽ tròn diễn hết.

Khái Hưng

SÁCH BÁO MỚI

Aventures Intellectuelles, của Trần văn Tùng Một cuốn — 15f.

Le génie du Sông Ray, récit de chasse en pays Moi — của Jean Radio NRI xuất bản — 10f.

BỘNG DƯƠNG, tuần báo ra ngày thứ bảy. Báo quán 50-52 B. Charner Saigon.

Do ông Châu Vĩnh Thạch và banh thanh niêm vết bao chủ trương, sẽ ra số đầu ngày 17 Septembre 1938

Xin giới thiệu với độc giả Ngày Nay.

Kỳ sau sẽ đăng

BẮT ĐẦU...

Một truyện ngắn của THẠCH-LAM

Việc tuần lè

Hanoi phóng nan ném bom — Trưa hôm 29-9 thành phố Hanoi đã thử cối bão động.

Tới 30-9 có cuộc tập thử tất đèn, các đèn ngoài phố và cửa hàng phải tắt hết từ 7 giờ đến 8 giờ, ô-tô phải bịt đèn pha.

Từ nay trở đi, thành phố sẽ có những cuộc thử đê phòng không trên

Những ai sẵn lòng ra giúp việc thành phố xá-khí có việc biến động, (gú) không lấy tiền và tùy theo tài lực mình có thể đến biên giới tại nhà Đức-ly từ bảy giờ, ngày nào cũng nhận ghi tên.

Tình hình Tiệp Đức — Hôm 21 Septembre chính phủ Tiệp đã nhận mấy điều yêu sách của Đức, trong ấy có việc nhượng lại đất Sudeten cho Đức và đặt lại cương giới do một ủy ban quốc tế. Tiệp phải chịu nhượng bộ vì Anh, Pháp nói không thể giúp Tiệp nếu Tiệp từ chối. Song kỳ hội kiếu với ông Chamberlain lần thứ hai, ông Hitler đòi thêm mấy điều kiện nữa. Tiệp không chịu nhượng bộ, nói không thể nghe theo bất cứ các điều kiện của ông Hitler, nhất là việc Đức bắt Tiệp nộp các pháo đài mà không chịu đảm bảo gi.

Ông Hitler hạn cho Tiệp trong 6 hôm, tức là đến 1er Octobre phải tuân theo hết thảy các yêu sách của Đức.

Ở Tiệp tình hình rất nghiêm trọng, có cuộc thay đổi Nội Các. Nội các mới do một vị nguyên soái chủ chưởng đã ra lệnh tổng động binh.

Đến hôm 2 Octobre sẽ đem quân chém miền Sudeten.

Pháp đã quyết định khai chiến với Đức ngày Đức kéo quân sang đánh Tiệp.

Tin sau cung — Tiệp đã bác lời đề nghị của Đức và quyết chống cự đến cùng Anh và Nga sẽ giúp Pháp nếu Pháp khai chiến với Đức. Dân Paris đã đi hành nhan.

Anh mì ông Mussolini can thiệp, ông này đã nhận lời và đã nói chuyện với ông Hitler. Sau đó ông Hitler đã mời các ông Chamberlain, Mussolini và Daladier họp ở Munich (Đức) chiều hôm 29-9 thì các ông này đã nhận lời.

Trung Nhật chiến tranh — Tân tổ cáo Nhật đã dùng thuốc phiện để làm ủi mì dân kí Tân trong những khu Nhật đã chiếm. — Có tin Tân đã nhường nhiều đất thuộc Vân Nam và Điện Biên cho Anh để nhờ Anh giúp. — Nhật đã chiếm đảo Đông-sa, đảo Vi-châu và ta lập nhiều lầu chiến ở chung quanh đảo Hải-nam để chờ dịp hành động. — Hôm 17 Septembre thành phố Nam-ninh đã bị Nhật ném bom. — Trên mặt trận Dương-vi, Nhật nói đã lấy được Dương Tân trên phòng tuyến phía ngoài Hán Khẩu.

Bản thử đại bác — Đến 5 và 7 Octobre này, tại pháo đài Đô-sơn và Cát-bà sẽ có cuộc bắn thử đại bác.

Người trúng số 10 vạn đồng — là một học sinh 15 tuổi (cửu Nguyễn-thanh-Tri) con một ông đại diền chủ ở Mỹ-tho. Cậu bị một bọn thất nghiệp đeo (Xem tiếp trang 20)

BẢN THÔNG CÁO

của các đoàn thể Mặt Trận
Dân Chủ ở Hanoi

Đại biểu các đoàn thể mặt trận Dân Chủ ở Hanoi, họp tại Hội-Quan-dâng Xã-Hội, ngày 17-9-1938, đề xét tình hình gác nên bởi sự phản bội của mấy ông Nghị mặt trận Dân Chủ trong phiên hội-dông của Viện Dân Biểu Bắc-Ky đồng thanh nghị quyết rằng :

Sau khi xét thái độ và những công việc của những Dân Biểu đã tự do thuận ký kết theo chương trình Mặt Trận Dân Chủ và do sự vận động của Mặt Trận Dân Chủ mà đã: cử, các đại biểu :

1.— Nhận thấy rằng những ông Nghị Nguyễn-văn-Lộ, Hà-văn-Binh, Trần-cao-Đam, Đào-đức-Quý, Nguyễn-mạnh-Hiền, Bặng-xuân-Phon, Phan-gia-Hội đã phạm kỷ luật của Mặt Trận Dân Chủ trong khi bêu Nghị-Trưởng. Bốn ông Bình, Lộ, Đam, Hội đã phản ra mặt, đã bị đuổi ra khỏi Mặt trận Dân chủ. Đảng xã-hội và các đoàn thể trong Mặt Trận Dân Chủ sẽ kịch liệt chỉ trích bọn phản bội ấy trước Tòa Án dư luận của dân chúng.

Còn thái độ các ông Quý, Hiền, Phon, thì chưa được hoàn toàn rõ rệt. Hiện nay đương có một cuộc điều tra kỹ lưỡng để túc theo hành động của họ mà chỉ trích, khai trừ, hàn trừng trị một cách gì khác.

2.— Nhận thấy rằng khi bêu phiếu lần thứ hai, để bêu Nghị-Trưởng, đảng Xã-Hội, xé linh thể, đã tự ý minh theo cái thủ tục công, ra lệnh cho các nghị viên xã-hội bêu cho người ứng cử ít phản động hơn;

3.— Nghị quyết rằng sự phản bội của mấy ông Nghị và tướng tá đánh lớn sóng vào Mặt Trận Dân Chủ không thể làm cho Mặt Trận Dân chủ ta vỡ được. Mặt Trận Dân Chủ không phải chỉ có mấy ông Nghị trong viễn. Trái lại nó là sự liên kết của những đoàn thể, những phần tử dân chủ trong xứ, và ta càng tăng quân phản động dâng tiền bạc, gai dì mua chuộc người của Mặt Trận Dân Chủ chứng nào, ta càng thấy các cơ quan ngôn luận phản động công kích Mặt Trận Dân Chủ chứng nào chúng ta càng tin chắc rằng Mặt Trận Dân Chủ trong giai đoạn hiện tại là một lợi khí tranh đấu có hiệu quả chứng nay và bồn phản của chúng ta là phải cố gắng cùng nhau

(Xem tiếp trang 3)

CHIẾN TRANH HAY HÒA BÌNH

HIỆN GIỮ, một vấn đề cướp hết cả dư luận: vấn đề chiến tranh.

Ấu-châu đương sửa soạn chờ sẵn; nước nào cũng đủ cả súng ống, đạn dược, binh lính, chỉ còn đợi cách giải quyết vấn đề Đức, Tiệp ngã ngũ ra sao. Thế giới đều châm chọc vào hành động của nhà độc tài Hitler.

Nhà độc tài ấy từ lúc lên cầm quyền đến giờ lúc nào cũng dùng cái chính sách dọa già và lúc nào cũng thấy thắng cả. Vì thế mà anh chàng xé dần hòa ước Versailles ký sau cuộc Âu chiến. Như ta xé mảnh giấy vô giá trị. Tăng binh bị, cuồng bách dân quân, chiếm Rhénanie, chiếm Autriche, và bây giờ, chiếm những lĩnh giáp nhất của



Tiệp-khắc! Ngày mai, nếu không có ai ngăn cản, thì có lẽ chiếm lại thuộc địa cũ, chiếm lại hai tỉnh Alsace Lorraine nhường cho Pháp, chiếm cả Âu châu, làm bá chủ hoàn cầu. Lúc đó, họa may thủ tướng họ Hitler yên hưởng hòa bình vậy.

Tuy nhiên, họ Hitler vẫn tuyên bố lớn rằng vì hòa bình mà hành động. Chiến tranh mà có, hổ tướng sẽ không chịu trách nhiệm; trách nhiệm ấy về phần Tiệp là chiết hết! Ủ, ai bảo Tiệp không cần rằng mà chịu cắt đất cho Đức và để hơn ba triệu người Đức trở về nước Đức? Như vậy có phải là sẽ cứu được hòa bình không? Cái lỗi trách cứ ấy thật chẳng khác gì một anh ăn trộm đánh cắp của người ít đồ đạc bị bắt còn trách không? Giả ông cứ để yên tôi dùng đồ tôi lấy thì có phải tôi không là người ăn cắp không?

Thủ tướng họ Hitler dùng cái lỗi trách cứ vô lý ấy để che mắt thiên hạ nhưng thực ra chẳng che đây được gì hết. Hết cả hành vi của

thủ tướng đều tỏ ra rằng ở đời làm việc, cho nó hoàn toàn thực hiện đúng đòi hỏi được những công cuộc cải cách cần thiết cho dân chúng.

4—Tuyên bố rằng: « Sứ phản bội của một số người không chắc chắn chỉ là sự khốn khổ của sự thực hiện Mật Trận Dân Chủ: Sự hoạt động trong viện của các ông Nghị trang thành của Mật Trận Dân Chủ hôm nay rồi mà không một ai dám cho là có ích chỉ là một phần nhỏ trong sự hoạt động của Mật Trận Dân Chủ để di tản sự thực hiện chương trình tối thiểu đã công bố dưới COM ÁO, HÒA BÌNH và TỰ DO.

Các đoàn thể Mật Trận Dân Chủ ở Hanoi

Cùng các bạn mua sách

THƠ' THƠ'

của XUÂN DIỆU

Chúng tôi xin báo tin cho các bạn gửi thư về hỏi và các bạn yêu thơ đang chờ đợi, rằng THƠ' THƠ' in sắp xong, còn sắp đặt bìa sách, và chỉ trong ít lâu nữa sẽ ra đời.

Vì cuốn sách loại Mỹ-thuật, nên việc xếp đặt và ấn loát chúng tôi phải làm rất cẩn thận. Xin các bạn vui lòng chờ.

Các bạn đọc người nào muốn có một cuốn THƠ' THƠ' nên giữ trước, vì số in ra có hạn thôi.

Đời Nay

NGƯỜI va VIEC

công lý không có nghĩa gì cả, chỉ có cường quyền.

Chỉ khéo cho Tiệp ở vào tình thế khó khăn. Không nhượng bộ Đức thì có lẽ sẽ bị bại vong, mà nhượng bộ thì có lẽ cũng sẽ bị bại vong nốt. Vì ở Tiệp, ngoài dân Sudetes, còn dân thiểu số Pologne, còn dân thiểu số Hongrie! Các nước này đã theo gương Đức, đòi những đất nào có nhiều dân họ ở trả về với nước họ: nước Tiệp như vậy thì còn gì nữa: có lẽ cũng như bị tiêu diệt rồi.

Vì theo Tiệp chỉ còn cách tìm cứu viện ở bạn Đồng minh. Tiệp kết liên với Pháp và Nga. Nga sẵn lòng bảo hộ Tiệp nếu Tiệp bị xâm lấn và nếu Pháp bằng lòng giúp Tiệp. Nhưng Pháp lại kết liên với Anh. Mà Anh, Pháp là những nước no nê rồi, không muốn đánh nhau tí nào. Cho nên thủ tướng Anh sang hội kiến với Hitler đã sẵn sàng theo mình một cái linh thần thoái bộ trước sự đe dọa nát của ông trùm đảng áo nâu. Nhất là sự thoái bộ ấy chỉ có hại cho nước khác!

Được thế, họ Hitler làm già, không những đòi có cuộc đầu phiếu miền Sudetes dưới quyền kiểm sát của Đức, lại còn đòi thêm ba khoản nữa: cho dân Pologne và Hongrie ở Tiệp được thoát ly ra khỏi nước ấy như dân Sudetes, bắt quân Tiệp phải tặc khắc rút ra khỏi đất Sudetes, và bắt Tiệp không được giao thiệp với Nga nữa. Già nோ đứt giây, trò đùi vẫn thế. Dân Tiệp phẫn uất, chính phủ Tiệp nhượng bộ bị đỗ, một chính phủ quân nhân, cương quyết hơn lên thay. Và đã lồng động binh. Pháp cũng động binh, Nga cũng sẵn sàng. Còn bên Đức, thì nhất định ngày 2 Octobre sẽ kéo quân vào miền Sudetes. Và vào hùa với Đức may ra sẽ có Pologne, Hongrie và Italia. Thủ tướng họ Mút định giờ đây là lấy miếng ngon nhất, nên buỗi ban đầu úp mở lầm. Có người bảo anh chàng hung hăng ấy muốn bán cái tình bằng hữu, nhưng hình như không đặt cho nên mấy hôm nay hung hổ tuyên bố là sẽ cùng Đức cứu hòa bình... bằng chiến tranh.

Ấu-châu hồi hộp, lo sợ, sống trong một bầu không khí đặc mùi thuốc súng. Con chim hòa bình, kinh hãi, sắp sửa bay đi ẩn.

BA VIỆN

NĂM NAY, hai Viện Dân biều Trung Bắc-kỳ và Hội đồng Quản bat trong Nam cùng họp trong một tháng.

Và không hẹn mà nêu, đã đồng lòng ở một chỗ: yêu cầu chính phủ nói rộng quyền hạn cho mình và nói rộng quyền đầu phiếu cho dân.

Lời thỉnh cầu xác đáng ấy, chính phủ cần phải đề ý đến. Nhất là đối với hai viện Trung Bắc là hai viện quyền hạn không xứng đáng với cái tên tốt đẹp. Thậm chí ông Phan Thành, một ông nghị sắc xảo miền Trung đã phải kêu lên giữa nghị trường rằng chính phủ chỉ cho viện xét một bản ngân sách « buồn cười » (ridicule) thiếu đầu hụt đuôi thì làm sao mà làm việc cho cho đáo được. Thậm chí dân chúng cho Viện dân biều là một trò múa rối, để che mắt những kẻ tò mò mỉa mai.

Về phương diện hành động, thì ba viện khác nhau một chút.

Viện Trung kỳ có vẻ chững chạc và đồng lòng, được các giới ủng hộ tới tấp. Các ông râu dài, lại là các ông làm việc được.

Trong Nam, Hội đồng có quyền



hành. Ông Thống đốc vì mắc bệnh không đến mà thiếu chút nữa, viện theo lời ông Nguyễn Văn Long, nhất định làm reo cho đến khi ông ấy ra mới thôi.

Ở ngoài Bắc trái lại, các vị thay mặt chính phủ thỉnh thoảng lại rời đòi xách cặp đi về, để viện lơ lửng chống một mình, như nghè lạc đà vây.

Hoàng-Đạo

Cải chính

Chậm còn hơn không, xin cải chính một bài giới thiệu sai lầm một cách tai hại về quyền sách Tuy lý Vương (chứ không phải Tuy lúy Vương) của ông Trần thanh Mai (không phải ông Trần thanh Mai) do ông Ứng Linh (không phải ông Ứng Linh) xuất bản.

Ông Trần thanh Mai bằng lòng vậy. Khi giới thiệu sách của ông, tôi choen chảng mấy chén rượu « thanh mai » nén tâm hồn túy lúy đã « ứng linh » vào ngòi bút khiến nó viết thiên đi một chút. Nhưng chúng ta phải nhận thấy rằng ít khi một sự lầm lộn lại có nghĩa lý đến như thế.

Người giới thiệu

Bính chính

Trong « bản quyết nghị về việc sửa các ngạch thuế thân » của Viện Dân Biểu Bắc Kỳ đăng trong N. N. số trước, xin thêm vào bảng danh sách các ông dân biều đã ký tên: Ông Nguyễn Giang (dân biều Hà-nam) đã bỏ sót. — Bác sĩ Chương

ĐIỂM BÁO

Ông Lê - Cường với nghề làm báo

CÁI ông lang thuốc này không biết ra báo làm gì, mà ông xoay xở hết báo này đến báo khác. Tâm lý người ta thật có lầm sự bí mật.

Đáng lẽ làm một ông lang giỏi (cũng chưa chắc) thì ông ta lại cố để làm một người chủ báo dốt, và tội nữa. Vì ông trổng cách quảng cáo cho báo cũng như cách quảng cáo cho thuốc, nên ông cũng họn thủ hạ nghĩ hết mánh khôn để làm người ta chú ý đến tờ báo của ông.

Đã có lối văn « Hanoi báo » một độ. Rồi đến lối văn « Tiêu thuyết thứ năm kỷ thứ nhất », mà đặc sắc nhất là những câu thơ nói lái thô tục của anh chàng trưởng minh là hóm hỉnh lắm : Đồ Phồn.

Được ít lâu, có sự sích mích giữa ông lang chủ báo ấy với bọn bà ván lúc nào cũng đương tìm minh chủ đề phò tá, bọn nhà văn mà Lêتا đã gọi là « cầu bơ cầu bát ». « Tiêu thuyết thứ năm kỷ thứ hai » ra đời, với một bọn phù tá khác.

Lần này quảng cáo dữ lắm : nào to ra, nào lớn lên, nào đẹp thêm, nào vui hơn. Cái gì cũng đủ; tuy chỉ có cái tư cách là vẫn thế.

Có lẽ bọn văn sĩ phò tá nghĩ rằng muốn làm vui lòng chủ thi chảng nên từ cái gi, cả đến bịa đặt để nói xấu người khác. Thế Lữ bị kẻ đón đường đánh hành hung chảng? Ô, đó là một tin quan trọng chảng kém gì một cuộc chiến tranh. Phải thêu dệt thêm mới được; phải dâng ra ngoài bìa, để mong những người hiểu kỹ chịu bỏ tiền mua tờ báo mà nếu không, họ chẳng đọc bao giờ.

Việc làm đó không biết có kết quả theo ý tưởng tượng của bộ giám đốc mới T. T. T. Năm không? Tờ báo đó có bán chạy như thuốc lậu Hồng-kê không?

Chắc ông Lê Cường còn đang bận tinh.

Cái dốt

Nói đến cái dốt của báo Đông Pháp thì là một sự dĩ nhiên rồi. Không ai ngạc nhiên nữa. Nhưng báo đó cứ nhất định dốt mãi, dốt mãi. Cho đến thành cổ tật.

Ngày trước, Đông Pháp đã đặt ra một dân tộc mới: dân tộc Stars ở Mỹ. Bây giờ, lại đặt thêm: dân tộc « Sokol » ở Tiệp.

Thành ra ở Tiệp, ngoài dân thiểu số Đức, Hung và Ba-lan, lại còn thêm một đoàn dân thiểu số Sokol nữa.

Tình hình Âu-châu bởi thế mà hóa nghiêm trọng thêm.

Bởi vì một khi mà Hitler lại đòi

« Ai có dồn điền muốn bán,
xin viết thư điền định với
Mme LONG
18 A niral Courbet, Hanoi »



Trên toa hàng tư.

— Cậu ạ, ta tìm chỗ khác đi thôi, toa này những lợn là lợn..

quyền cho dân « Sokol » nữa thì chẳng ai làm vừa lòng nỗi. Tất thế là phải chiến tranh.

Bốn hay năm

Người ta bảo báo Đọc là tờ báo « đệ tử ». Từ nghĩa là bốn: bốn ăn bénh vực cho quần chúng nông công có phải chăng?

Sự đó không ai rõ. Cái điều mà người ta biết chắc chắn hơn cả là: tờ báo có sáu trang thì ca tụng ông thống sứ hết năm.

Tưởng gọi là đệ ngũ mới phải. Đè đến khen cả sáu trang thì gọi là đệ lục.

Còn lại

Báo Tribune républicaine là tờ báo tả, có đăng một bài của Géhachel. Tác giả phản nàn cho số phận ông Phạm huy Lực trượt nghỉ trường, và phản nản thêm rằng nhiều báo — cả tây lẫn ta — công kích ông Lực quá, tất là có tay chủ động ở trong.

Rồi tác giả kết luận: còn về sự thất bại của ông Lực, câu cách ngôn sau này vẫn đúng: « Vu cáo, vu cáo đi, thế nào cũng còn lại cái gì ».

Còn lại cái gì? Tiền dịch quan báo, phụ cấp nghị trường, phụ cấp báo, và gì nữa?

Nhưng bây giờ thi mất rồi.

C. Thiện Sĩ



« xin viết thư về lấy già »

Những bạn nghèo trúng thăm ở nhà

ÁNH SÁNG



Hàng 7 giờ 30 sáng chủ nhật 25 Septembre 1938, tại đoàn sở Ánh Sáng, trước mặt đông đủ những người có đơn và trúng cách ở nhà Ánh Sáng, đã có cuộc rút thăm chọn những chỗ thuê.

Dưới đây là kết quả cuộc rút thăm :

Loại A. — 2p.00 — 5 người : 1) Nguyễn Văn Sinh, correcteur Ideo. 2) Tô Diên, encaisseur Me Deroche nota're.

3) Lưu Thị Khương, làm trang kim và giấy tiền. 4) Mme Vve Lê Minh Giao, buôn thúng bán met. 5) Phạm Thị Hang, buôn cá.

Dự khuyết : Lêu tho Xa, thư ký sở Bình Lương. Nguyễn Huân Hoát, ajusteur Ayat.

Loại B. — 1p.50 — 16 người :

1) Lê Thị Duyet, khâu và thêu. 2) Trần Văn Tường, thư cạo. 3) Nguyễn Văn Cù, employé de la pharmacie Hanoi. 4)

Áo Len Mùa Rét

Các Ngài...

Mua buôn, mua lẻ,
Nên đến hiệu dệt

PHUC-LAI

87-89, Route de Hué - HANOI

Téléphone 974

Hàng tốt đã có tiếng.
Nhiều kiểu rất thanh nhã.
Giá hạ hơn các nơi.

Nguyễn Văn Cảnh, làm nhà in Taupin. 5) Trần Văn Yen, thợ giấy. 6) Trần Văn Hoe, làm ở Studio Khuê. 7) Nguyễn Xuân Tiệp, compositeur Trung Bắc. 8) Trần Văn Thương, thợ cạo. 9) Nguyễn Định Mao, thợ nhà in Trung Bắc. 10) Lê Văn Ban, C e Yunnan planter. 11) Trần Xuân Sang, bán phở. 12) Hoàng Già Hồi, thợ máy Ideo. 13) Lê Ninh, làm ở biếu giày Vạn Toàn. 14) Vũ Quang Khanh, học sinh nghèo. 15) Chu Văn Đạt, làm bếp tẩy. 16) Trần Trọng Cho, làm ở nhà báo Tin Tức.

Loại C. — 1p.50 — 4 người :

1) Nguyễn Kim Linh, compositeur Trung Bắc. 2) Nguyễn Cao Ngà, buôn cá. 3) Lê Thị Ty, buôn cá. 4) Lê Thị Hảo, buôn cá.

Dự khuyết B và C : Phan Văn Khang, thợ máy Ideo. Vũ Văn Tap, bán hàng cho hiệu Paul Chabot. Lê Văn Nghiem, surveillant Đoàn Ánh Sáng. Do Văn Trac, thợ sáp chửi Ideo. Nguyễn Văn Luan, compositeur Trung Bắc.

Loại D. — 1p.80 — 4 người :

1) Do Định Bé, làm xe. 2) Phạm Văn Công, thợ nhà in. 3) Nguyễn Văn Dap, thợ mộc. 4) Dương Xuân Thuận, thợ khắc.

Loại E. — 1p.80 — 4 người :

1) Mai Thị Tac, bán hàng rong. 2) Vũ Xuân Sam, thợ cạo. 3) Nguyễn Huân Lan, encaisseur Đoàn Ánh Sáng. 4) Nguyễn Định Quynh, thợ mộc.

Dự khuyết D và E : Nguyễn Văn Phuông, agent journalière Cadastre. Đồng, thợ may. Bui Gia Lenh, buôn bán.

Đúng 7 giờ sáng chủ nhật 2 Octobre 1938, tất cả các gia đình nói trên sẽ đến ở nhà Ánh Sáng. Đoàn có lời trân trọng kính mời các nhân viên hội đồng Quản-trị và các Ủy ban hành động cùng bết thấy các bạn thân yêu của Ánh Sáng, đúng ngày giờ nói trên, ra chơi thăm Trại và chứng kiến cuộc dọn nhà, cho thêm phần vui vẻ,

Đoàn Ánh Sáng lại xin có lời cảm ơn tạ lỗi cùng các bạn không trúng thăm và mong các bạn sẽ lượng xem cho: số nhà có ban mà người thuê nhiều quá, đoàn không thể trong nhà đón, làm vừa lòng tất cả mọi người; nhưng đoàn vẫn hết sức để công cuộc Ánh Sáng ngày một lan rộng và một ngày kia, nhà cửa Ánh Sáng sẽ nhận nhân khắp mọi nơi, để các bạn nghèo ai nấy đều được hưởng những ân huệ của cuộc đời văn minh.

ĐOÀN ÁNH SÁNG

LỚP HỌC SẮP MỞ
tại trường Thăng Long
của hội Truyền Bá
Học Quốc Ngữ

Tối hôm 3 Octobre 1938, tức là tối mồng 10 tháng 8 ta, vào hồi 7 giờ 30, « Hội Truyền Bá Học Quốc Ngữ » sẽ mở mấy lớp giày Quốc Ngữ tại trường Thăng Long, phố Ngõ Trâm.

Cũng như 5 lớp Hội đã mở tại hội quán hội Tri Tri, học trò không phải trả tiền và được cấp giấy bát mục v.v... cần về việc học.

Hạn biên tên bắt đầu từ 26 Septembre 1938. Ai muốn học, xin lại biên tên tại trường Thăng Long, tối từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 30.

« Hội Truyền Bá Học Quốc Ngữ » lại cào.

TÓA NHỊ KIỀU

TRUYỆN NGẮN của XUÂN-DIỆU

« Đồng trước xuân thăm tỏa nhí
Kiều » (T)

MỘI LẦN đến chơi nhà Phan, một cái gác, thuê ở một phố hẻo lánh, tôi phải đi qua « nhà dưới », qua một mảnh sân nhỏ, trèo một cái cầu thang, đi một đoạn nữa, rồi mới tới lầu ngà của anh bạn âm thầm.

Giá Phan ồn ào, nghịch ngợm, ranh mãnh lên như người ta thì hơn. Đề mà được một chút vui tươi chứ ! Đáng này Phan lại rất nhí nhảnh với tất cả chỗ anh ở, khiến cho tôi bùi ngùi quá, mỗi khi đến thăm anh.

Tôi biết nói cái gì bây giờ ? Cái gì cũng buồn như nhau : con đường sắc xanh không rải nhựa, giầy phổ lặng lẽ, gian nhà không chút đặc biệt của ông chủ, căn phòng không sáng sủa của bạn tôi, và nhất là ở tầng dưới, nơi tôi thường đi qua, có hai cô gái thế nào ấy. Và cái gì cũng lõi cõi : chúng nó xấu hổ đi, buồn hổn hển có được không ? Mọi vật đều buồn một cách lung chừng, xui lòng tôi cũng không đủ cớ mà buồn nữa kia, phải chịu ngồi ngùi một cách vô lý.

Đoạn đường chạy qua đó không đủ rộng để làm một đường phố, cũng không đủ hẹp để làm một ngõ hẻm ; đá không chịu lởm chởm, mà chỉ hơi gập ghềnh. Nhà không chịu xấu, không chịu tôi, mà lại chưng một vẻ phong lưu nghèo hèo một ít. Ánh sáng không chịu sáng ; giữa hai giầy lầu khéo đứng để ngăn mặt

1) « Một nền Đồng Trước khóa xuân hai Kiều » (Nguyễn Du)



troi, cả ngày chỉ là một buổi chiều dài. Ở chợ Hàng Da đương nào nhiệt bao nhiêu thế mà vừa đi một trăm bước đã vào con đường này, cuộc đời bỗng quanh hiu, làm cho nhà cửa ngực.

Và nhất là hai cô gái con ông chủ ở nhà dưới. Nhất là hai nàng Kiều không kiều diễm, mà người ta cũng chẳng chịu khóa hẳn để tôi thương xót cho được vẹn toàn.

Hai cô ở trong một gian nhà có đủ sập gụ, tủ chè, cầu đối, hoành phi, có cả bộ bàn ghế Vannam, chạm chim với trái và nạm cẩm thạch. Nhưng tôi chỉ trông qua cũng biết không phải là giàu.

Quỳnh và Giao, hai tên ngọc đặt cho hai người hiền. Họ ngây ngô thơ thơ, (chứ không được là ngây thơ) họ lặng lẽ và ngực ngác ; ấy là hai hột cơm.

Mỗi lần đi ngang qua, tôi nhanh chân như lùi trốn ; nhưng tôi vẫn đủ thời giờ thấy hai cô gái. Mẫu áo họ rất thanh đạm, vì nhạt nhẽo nên buồn buồn. Cô Quỳnh trẻ hơn, áo mới hơn cô Giao một chút, — tôi quên không nói rằng tôi biết tên hai cô là nhờ bạn tôi.

Phan, cái anh chàng khó hiểu làm sao ! Anh rất ít nói, và cũng ít làm. Kiều mặt Á-đông, mắt nhỏ và dài, không biết chứa những gì trong vẻ mập mờ kín hép ấy. Tôi lại cho anh hết sức. Sự lặng lẽ của anh là một thứ hư vô, và tôi cảm như không có anh Phan...

Đời khi Phan lên cầu thang, tôi gặp được nơi khóc môi anh một chút nhú da giống như một phần sáu của nụ cười. Thấy thế, tôi vui vui, và hơi nghĩ ngợi.

Tôi nghĩ đến Quỳnh, cô em hiền lành quâ, với đôi mắt yên ổn và « như không ». Cô chỉ hơi xinh. Mặt cô tròn. Hay nhỉn đôi máy cong, cô có vẻ trẻ con lắm. Cô hiền lành đến nỗi tôi thấy xót thương. Tôi không nghe cô nói một câu gì, — có lẽ chỉ vì tôi không có dịp nghe cô nói.

Biết đâu Phan chẳng đồng điệu với Quỳnh : hai sự « như không » gấp nhau. Cái khóc môi hờn hich kia có lẽ biểu hiện một cảm tình kin đáo.

Rồi nhân đó, tôi nghĩ đến cô chị. Dường như cô có một tật nhỏ nơi chân : bước của cô không bằng nhau. Và dường như cô mang một nỗi buồn không ngọt. Cô giống cha cô, mà cha cô thì chẳng khỏi ngộ chút nào. Trái lại, mắt ông tròn như hai chấm mực, miệng ông hơi quặt, đôi môi dơ tơi trước như kính với ai. Ông thường ngồi trèo chân trên sập giữa nhà và tôi hẳng gặp ông đeo kính, tuy không thấy ông cầm sách. Một lần, ông đã cự tôi, vì tôi gấp rúe vào gác trong, không kịp xin phép ông. Và từ đó, tôi càng thương ông lắm.

Cô Giao giống con người đứng tuổi ấy, thực bắt lợi cho cô. Vì cô rất hiền — tôi xem qua thì biết — mà mặt cô lại mang những nét hơi dữ.

Áy đó, Quỳnh và Giao, hai Kiều rất đứng đong, không e lệ nép vào dưới bụi hoa nào cả, và cũng không đẹp một chút, nhưng bởi một hội ý tiêu tao, đã khiến tôi nghĩ ngay đến câu thơ phong tỏa của người xưa.

AI CÓ NHÀ MUỐN BẢN ?

Cần mua nhiều nhà ở Hué, Tourane và Hanoi, nhỏ, lớn cũng được nhưng kiều mới, viết thư thương lượng cho Mme Docleur Lê-dinh - Quỳ, médecin des EWT à Tinh-Túc, Cao-Bằng — Tonkin.

Làn-thờ nhái xô ta có kù.
Chemisette dép :

CHÉMISETTE
ESTIVALE
Le Tricot de 1888

Các nhà buôn nên hỏi ngay tại nhà chế tạo :

Manufacture CỰ GIOANH
68-70, Rue des Eventails, Hanoi
Maison fondée en 1810

Tại 158, Đường cầu Cửa Đông
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 328

D' CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyễn Trang-ký bệnh-viện
quản đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

THẨM BẢN { Sáng 8h đến 11h30
Chiều 3h đến 6h

Khi cần kíp mời về
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

Vì hai cô ngồi trong một buổi chiều rất tối ngần ngừ, một buổi chiều triền miên của sự vật và của linh hồn, một buổi chiều trong nhà và trong tâm lý. Lạ quá ! Tôi cảm thấy rõ rệt sự mờ nhạt của cuộc đời, khi trông hai cô. Dẫu tôi vui đến đâu, khi bước vào nhà ấy, tôi cũng nghiêm nét mặt, bước khẽ, sự động không khí.

Hết vào nhà thì phải cất mũ, tuy thế, trong cù chỉ thường lệ ấy, tôi trở về như tôi đương chào ai, đương chào một cái gì, một đám tang hay một nỗi đau thương.

Vì không thấy có một người đàn bà đứng tuổi, tôi nghĩ rằng ông chủ góa vợ, hai cô mồ côi. Nhưng một lần, tôi bỗng gặp bà chủ. Và vì chỉ quen được thấy hai người con gái, tôi nghĩ rằng ông chủ không có con trai; nhưng tôi lại nhầm to : gặp hai người thiếu niên đi với Phan, tôi hỏi ra mới biết đó là anh của hai Kiều.

Và hỏi thêm ra, tôi hay rằng ông chủ nhà là một người làm việc nhà nước đã về hưu. Ông còn mấy cậu con bé gửi học ở Nam - định. Gia đình họ đông đúc thế, và chắc cũng khá đủ tiền bạc ; sao tôi lại bày đặt những cớ rất gõ, lại giả sử trong trí tôi những điều nhầm tưởng, những chuyện không lành ?

Nhưng sao nhà ấy lại bao trùm trong một bầu không khí nhạt lè, không ánh nắng, không hương người ? Sao có hai nàng con gái kia, ngơ ngác như không biết sống ?

Tôi biết hai cô không có việc gì làm. Họ chẳng mấy lúc đi chơi. Họ dè cho ngày tháng qua ; họ là hai cái cây — họ lại còn thua hai cái cây, bởi cây còn ra hoa, ra trái, chứ dì con gái của họ, họ biết làm gì ? Không sắc, không duyên, và cũng không tiền ; chỉ có hiền lành.

Giá họ đừng hiền lành như

thể thi hơn ; giá họ dàn diếm, hung dữ, tro trân, lảng lơ, tôi sẽ vui vì thấy họ sống. Tôi sẽ được cười, nếu thấy họ đi du xe đạp ; tôi sẽ được thản nhiên, nếu thấy họ đón dáng chàng ghẹo bắt cứ người nào.

Tôi ước được gặp họ chửi mắng người ở, đánh đập con sen, tôi mong họ ngoa mồm lên, lay động hai cặp môi dấp son đỏ choết. Tôi muốn mặt họ bự phấn, tôi cầu cho họ làm bộ làm tịch, lở lǎng bao nhiêu cũng được, miễn họ tỏ rằng họ có một cái đời.

Nhưng không ! hai cô buồn buồn ngồi đó, trên trường - kỷ,

khi chiều giáng lưỡi ra muôn gốc cây. Buổi chiều của hai cô mờ nhạt và kéo dài ; hai cô lẩn trong mù sương... Đáng tội nghiệp nhất là hai cô không sâu tư, không có một nỗi chán nản gớm ghê, nó xui ta cầu xin cái chết. Không ! hai cô là hai cô gái, chỉ biết buồn mờ, buồn lặng nhưng buồn lâu. Hai cô là hai cảnh đồng...

Nhiều lần, theo một liên tưởng maу chóng, tôi nghĩ đến những cụ già còn đôi chút sức lực, ngày ngày luân quẩn giữa bàn ghế trong nhà. Cứ tự nhiên im im như thế, họ ăn, ngủ, và may thay ! trong lúc ấy, thì giờ qua...

cơm chiều, rút cục mỗi ngày hai bữa cơm."

Mà nhà ai lại chẳng thế ! dù ở nào mộc mạc nhất cũng đã từng buôn bã khai làm bữa cơm chiều. Ai lại không nghe, it ra là một lần, nỗi dùi hiu của cái Hồ Đời bằng phẳng. Chúng ta nhảy múa, gào khóc, quay cuồng để cho có việc ; nếu không, ta sẽ thấy sự vắng vẻ của ngày tháng và của lòng ta. Và dù siêng năng đến đâu, đôi lúc ta cũng bắt gặp ở đáy hồn ta một nỗi trống không rất tuyệt vọng.

Phải, hai cô gái kia cho tôi trông rõ sự nhạt nhẽo trong cuộc sống hằng ngày. Tôi đã cảm giùm cho hai kẻ ngu ngơ, và dã lặng thinh ngắm cảnh tà dương ở trong hồn họ.



chờ đợi một sự gì xảy đến. Phố vắng, nhà cũng vắng : hai người anh dì chơi luôn, bà mẹ về nhà quê, ông cha lặng lẽ hết ra lại vào. Hai cô cũng hết vào lại ra.

Cô em có một chờ đợi : là chồng. Nhưng có lẽ cô đã hơi biết rằng nỗi mong mỏi ấy gần với một viễn vọng. Còn cô chị ? Tôi nghe bạn tôi bảo rằng cô đã có một đời chồng : chồng cô đã ly dị với cô. Hồi ơi ! cô Giao còn biết gì đẽ mà trông ngóng ?

Tôi thương hai cô như hai con vật ngần ngơ ở trong rừng lạnh,

Cho đến khi các cụ hết ở trong nhà với sự buồn tẻ. Cái chết đã nhận những linh hồn kia, cái chết đã là một mục đích.

Tôi lại rất nhớ những khỉ xé trưa, nắng ngà vào bếp. Lửa tắt, than lạnh, chỉ đôi con ruồi lơ thơ đậu dưới đất, thỉnh thoảng bay lên kêu vo vo. Sắc nắng vàng phai xem chán nản làm sao ! Lúc ấy, mọi người đều cảm thấy mờ hồ nỗi nhạt nhẽo của ngày này tiếp theo ngày nọ. Đến nỗi một người đưa giàn như mẹ tôi cũng buột mồm nói : « Cơm mai rồi

Thế là thất vọng ! Tôi muốn họ hung tợn, họ lại thêm hiền lành, cái hiền hậu nó đã làm cho tôi khó chịu quá. Tôi sợ sợ, tự biết mình không thể an ủi được cảnh trống không của đời họ. Công việc ấy tôi không dám làm ; tôi chỉ có lòng thương, mà họ cần tình yêu.

Tôi mong ở Phan, anh bạn « như không » của tôi ; tôi nguyên ước cho cái khỏe cười của Phan bằng nở vì cô thiếu nữ : một lần nở tôi sung sướng thấy Phan đi xem diễn kịch, và Quỳnh và Giao cũng đi...

Nhưng từ cái chiều xảy ra cuộc nói chuyện, tôi ngoại ngùng, lạnh lanh trong cảm giác, không đến thăm Phan để khỏi qua nhà hai cô. Sau hai tuần, khi đến tìm Phan, tôi ngần ngơ hay tin rằng Phan đã đổi chỗ ở.

Xuân Diệu

Docteur ĐĂNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des malades vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh đàn bà
Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ — 7 giờ
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richard — Hanoi
(đắc phố Hội-vũ)
Tél. 242

AN-THÁI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ
2, Rue Nguyen-Trọng-Hiệp
HANOI

?? 1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đơn,
Đừng xe « AN-THÁI » chang
cơm có gi.

Có bán dù cá, Vải, Sâm, Llop
và đồ phụ tùng xe tay.

TUY LÝ VƯƠNG, THI SĨ TÀU

Văn như Siêu, Quát, và Tiền Tân
Thi đáo Tùng, Tuy, thất Thịnh Đường.

NGƯỜI TA nhắc đến hai câu thơ này đã bao nhiêu lần, một cách hả hê lắm. Sở dĩ người ta có thể hả hê được, là vì người ta không chịu nghĩ một chút nào, cũng như người ta nói đến hai hàng bia Văn Miếu mà không thấy đó là hai hàng bia mía mai.

Quyền Tuy-lý-vương ra đời, người ta lại có nhịp nói đến ông Hoàng-tuy-Lý. Bảo rằng đó là một ông hoàng, thi tôi không cái được; bảo rằng đó là một bậc đức hạnh đáng khen tôi cũng xin vâng. Nhưng nói đến văn nghiệp của Tuy-lý-vương, thi hằng cho phép tôi du dự.

Tuy-lý-vương, nhà thi hảo làm mất cả thời Thịnh Đường? Có lẽ, có lẽ là. Nhưng đương như thời Thịnh Đường ở bên Tàu thì phải. Vậy thi ông Tuy-lý-vương ấy có can hệ gì đến tôi, người chỉ biết tiếng Việt-nam? Với tôi, với văn học Việt-nam, Tuy-lý-vương chỉ là

1. — Tuy-lý-vương có bài « thơ lấy văn khoai », câu cuối là « Đã thấy có ro cất cù khoai ».

« thi sĩ cù khoai » mà thôi! Chỉ là một bác thợ thơ tài cùng hé như cái cù khoai, không hơn, không kém. Nghĩa là người ta có thể vứt đi như vứt một cái cù khoai, chẳng thiệt thời gi cho văn chương Việt-nam.

Thực thế ư, Tuy-lý-vương là một bậc thi hảo? Xin người ta đừng nhắc điều ấy nữa mà tôi thêm tiếc. Nếu quả thực Đức-Ông là một thi tài lỗi lạc, thi Đức-Ông đã gánh vàng đồ xuống sông Ngô. Sao ông không thương đến con cháu là chúng tôi bây giờ, nô lòng dem tài hoa của mình phụng sự văn chương ngoại quốc?

Ông giỏi giang đến thế, ông giàu có đến thế, mà ông dành tâm vùi cái tài của ông vào trong những bài thơ chữ Hán, những bài thơ mà người Việt-nam — và cả người Tàu nữa — chẳng biết dùng để làm gì.

Nếu ông làm thơ Việt-nam, thời chúng tôi bây giờ đã có một Tuy-lý-vương, đã được ngâm ngợi những lời thơ tao nhã, đã được

thưởng thức một cái văn tài. Nếu ông bỏ cái học mượn của ông đi, chăm chú đến cái học thực là tiếng Việt-nam mà ông nói với con, với vợ với đứa ô, với cả vua Tự Đức nữa, thi bây giờ chúng tôi đã khỏi âu hận. Nếu ông đừng ché tiếng của mẹ ông, thi văn chương Việt-nam đã tự hào rằng có thể hay hơn văn chương Tàu, vì trong thơ Việt-nam, *lâm bằng tiếng* Việt-nam, cái thi-tử lại dồi dào tao nhã hơn thơ Thịnh Đường nhiều lắm. Nếu... nếu... nếu quái gì nữa! Tuy-lý-vương ngài đã trót làm thơ Tàu mãi rồi!

Bây giờ những lời chau ngoc của Tuy-lý-vương xếp xó vào chỗ nào? Sang bên Tàu, chúng ta sẽ tìm thấy những bài thơ thất Thịnh Đường của Tuy-lý-vương chẳng? Hay là thơ của ngài chỉ để mọi nô an, và cả đến con cháu ngài, e cũng chẳng ngài định nói gì trong cái thơ chữ Hán đó. Công trình của ngài đã là công cốc, ngài đã phi thời giờ bóp đầu nặn trán để sinh ra những bài thơ già, tiêu bến nước Nam chẳng được, mà đem sang nước Tàu, người Tàu cũng cóc cần. Ôi! chúng ta đã mất Tuy-lý-vương, Tuy-lý-vương là một đứa con hoang vồ thừa nhận Thor của ngài không gốc rễ, cái thi tài của ngài, nếu thực lòng lẫy, thi cũng lỗng lẫy trong hư vô. Nước Việt Nam đã bảo thủ những kẻ khinh tiếng Việt Nam, và dù cho ai có đào lịch sử lên để viết những ký sự gì gì di nữa, người Việt Nam cũng chẳng dại tri nhớ để nhớ một thi sĩ Tàu mà chính người Tàu cũng chẳng thèm nhìn.

Ai mượn các ông Đặng dirc Siêu, Cao bà Quát, Tùng thiên Vương, Tuy lý Vương làm mất nhà Tiền Tân và đời Thịnh Đường?

Các ông làm mất nước Tàu đâu chẳng thấy, chỉ thấy các ông làm mất tiếng Annam. Các ông có vàng mà chẳng tò cho cái lều của tiếng nước nhà, lại đem dâng công cho một cung điện đã quá giàu, quá sang là tiếng nước Tàu. Sao chúng ta không biết học tiếng ngoại quốc vì tiếng Việt Nam? Được thế thi đấu đến nỗi văn chương Việt Nam còn ít ỏi, nghèo nàn như thế này. Chúng ta đã giàu không biết bao nhiêu là bậc kỳ tài và bao nhiêu ông trạng nguyên xưa đã được ghi tên vào văn học sử.

Trong đôi bài văn thơ chữ nôm, thần Siêu, thần Quát đã tò cho ta thấy những đặc điểm rất hay. Nếu cả tác phẩm của hai người đều viết bằng tiếng Annam cả! Nếu hai nhà vương kia, hai nhà thi bá kia cũng đều chịu nôm na mà mách que! Nếu vua Tự Đức cũng có đủ thông minh để hiểu cái quan hệ của tiếng nước nhà!

Ôi! có lẽ chúng ta đều là người

THƠ ĐƯỜNG

Giá vú

Tảo chập dẽ phục yết,
Tán dâng giết lựu minh.
Cách song tri giá vú,
Ba-tiêu liên hữa thanh.

BẠCH CỤ-DỊ

T H O D I C H

Mưa đêm

Rẽ rẽn kêu mỏi lại ngừng,
Bèn tàn muôn tắt, lại bừng sáng ra.
Cách song, đêm biết mưa sa,
Tiếng nghe lặp, bộc, chẳng là tầu tiên?

Tặng nội

Tam bách lục thập nhật,
Nhật nhật tuy như nê.
Tuy vi Lý-Bach phu,
Hà dì Thái-thường thê.

LÝ-BẠCH

T H O D I C H

Đứa cho vợ

Ba trăm, sáu chục ngày trời,
Ngày, ngày say bét như đói con
nè ! (1)
Vợ chàng Lý-Bach ta kia,
Như ai vợ Thái-thường (2) xưa
khác gì?
TÂN-ĐÁ

(1) Nê là tên một con trùng sinh ở miền bắc đông, được có nước thi sống, vật nước thời như bún. Vì thế mà gọi là tên nê, nguyên hữ nê là bún.

(2) Bà nhà Hán, Chu-Trạch làm quan Thái-thường, tính trong sạch, theo lề-pháp, rất kính nhà tôn-miếu. Có khi ốm nằm trong h้อง chay (chỗ ở để ăn chay làm lễ), vợ thương vì già ốm, đến thăm để hỏi bệnh, Trạch tức giận, cho là vợ dám phạm cấm trong việc chay, bèn bắt giao bà ngay để tạ tội. Người đời có làm ra lời ngon rằng: « Sinh thể bất hái, tác Thái-thường thê. Nhất tuế tam bách lục thập nhật, tam bách ngũ thập cừu nhật trai, nhất nhật bái trai, lúy như nê » Ngõi là: « Bé ra đời vô duyên, thời làm vợ ông quan Thái-thường. Một năm có ba trăm sáu mươi ngày, đã ba trăm năm mươi chín ngày ở ăn chay; một ngày không chay, thời say như con nê. — Thái-thường là quan coi việc iết-le. »

mắt gốc cá. Mấy nghìn năm, chúng ta đã tưởng chữ Tàu là tiếng của ta, và bây giờ, chúng ta cũng đương tưởng những điều trong tự như thế Thôi, hai câu nguy-thi kia, để làm gì nữa? Phải thay đổi như sau này, họa chẳng mới đúng:

Văn như Siêu, Quát vò Nam Việt!
Thi đáo Tùng, Tuy thất Việt Nam!

Văn mà cứ viết chữ Hán, thơ mà cứ làm chữ Tàu như kiều Siêu Quát, Tùng Tuy thi chỉ tò mất tiếng Việt Nam mà thôi! Vâng, *thua các bậc kỳ tài làm văn, làm thơ lúy, nê giờ tôi chưa nói mất lòng các ngài*, nhưng chắc các ngài cũng khá thông minh để hiểu rằng sở dĩ tôi cãi kịch liệt về Tuy lý Vương, là cốt ý cho các ngài cũng từ ngầm các ngài một chút.

Xuân Diệu

TƯU TRƯỞNG

Giờ nao nức của một thời trẻ đại!
Hỡi ngói nâu, hỡi tường trắng, cửa gương!
Những chàng trai mưu lâm tuổi vào trường,
Rương nhỏ nhỏ với linh hồn bằng ngọc.—
Sắp hạnh phúc như chuông trinh lớp học,
Buổi chiều đầu, họ tìm bạn kết duyên;
Trong sân trường tường dạo giữa Đào Viên;
Quần áo trắng, đẹp như lồng mới mè.
Chân non dai ngập ngừng từng bước nhẹ,
Tim run run trầm tĩnh cảm rực rỡ;
Tuổi mười lăm gấp sáu lai, đứng nghe
Lòng mời nở giữa tuy đời ấm áp.

Tựu trường đó; lòng tôi vừa bắt gặp
Nỗi xôn xao thăm lảng ở trong trường.
Của chàng trai mười lăm tuổi vào trường.
Mắt tin cây và tóc vừa dường rẽ.

Người bạn nhỏ! cho lòng tôi theo ghé!
Không nói gì có thể vượt ve hòn
Đêm tựu trường mùi cửa sổ mới sơn,
Tù mới đánh, và lòng trai thơm ngát...

HUY-CÂN

CHEMISSETTE CÉCÉ
PULL'OVER
MAILLOT

Les tricots CÉCÉ se clas-
sent toujours premiers
EXIGEZ LA VRAIE MARQUE CÉCÉ

Cu Chung

100, RUE COTON, HANOI — Tel. 528

Trong sòng bạc Nghia Dũng

PHONG-SƯ NGÂN của TRỌNG-LANG

TÔI đã như lạc vào một thế giới đại đồng, ồn ào, tưng bừng như đang họp giỗ lớn. Cắt đứt với Hà-nội phiền phức bằng một hàng rào nứa, trong một khoảnh đất chia ra thành từng chuồng trâu một, người ta đã « bình dân », không phân giai cấp, kiên nhẫn và tiêu tiền như rác.

Thật vậy, mấy ông bác sĩ, vài ông nghị, lại cả tay cầm dã lầy làm sung sướng khi một anh rồng đen đi dắt, có khi chỉ là một cậu bé hôi hám, nó nhích cho một tí chỗ đứng, hay ngồi.

Răm bà tham, một bà huyện, lại cả bà tuần phủ nứa, mấy thứ « gấm vóc » còn ít tuổi lám, dã ngòi xát về với một con « sâu sòng bạc » (sóng về sòng bạc), một anh hổ lỳ với một hàng người già ở chỗ khác thì dã ngồi dưới đất, hay trong lô cốt, trước các bà đó.

Nhất là lúc tôi trông thấy ba, bốn ông cảnh sát tây phlop pháp lịch sự như dân Hoa-kỳ, xúm quanh ông chánh cầm già khوم, ba mươi thây đội xếp ta ăn vận tựa mấy bác tuần phiên, thay lượt nhau dè cảnh cho 19 sòng sóc dĩa, 4 sòng phán thán, 15 sòng súc sắc và bài cầu. Tôi không quên sòng « đấu mười » của mấy đứa trẻ chơi trên mặt đất, ngoài hàng rào nứa.

Thật là thái bình một cách bức minh. Như cái cảnh tù vác súng, lính gánh

nước thuê cho tù đày dời lấy thuốc phiện, trên Sơn-la ngày trước.

Sòng bạc

Tôi sở phải một bà to béo bằng hai, ba bà gộp lại, xứng xinh những thịt, lùng lẳng một chiếc va-lit mà người ta bảo là đầy giấy bạc.

Rồi tôi vấp phải một chú khách đang gào bằng một giọng lí nhí như từ dưới đất đưa lên, vì nó lạc đi rồi : « Cắt tay ! cắt tay ! Hai ngủ một nghỉ » (hai ngũ một nhì) Ông khách ấy nói ngọng, ạ !

Mọi người đều cười. Riêng có một người không cười, lại rủa một tiếng :

— « Sacré ! » người đó là một ông đội xếp tây, không biết tiếng ta ngọng, và vừa thua luôn hai tiếng.

Một cảnh thua bạc

Một chú khách cắn cỗi bung ra một liễn cháo hoa. Trước bàn súc sắc, còn có một bà cụ, một bà còn trẻ và tôi.



Bà còn trẻ buồn bã nhớ bà cụ xin hộ cho mình một bát cháo. Cháo nóng đã làm tươi tắn lại nét mặt héo rũ của bà ta. Và bà ta chép miệng :

— Từ sáng đến giờ chưa có hột gì vào bụng cả. Lại đến cháu cũng thua nứa ! Bánh cò con đè đợi sáng cùng về Nam với nhà cháu mà thua chục bạc rồi đấy.

Tôi hỏi :

— Ông nhà chắc đương mở bát.

Gióng bà buồn thảm quá :

— Ấy, mấy hôm đã thua 700 đồng rồi. Tôi xoay sở cố cho 400 để gõ mà vẫn chưa gõ được, lại gõ vào mói khổ chứ.

Bà ngẩn về phía bà cụ, để trả lời một câu hỏi quá ư thân mật :

— Nhà cháu lương có hơn năm chục bạc, lại một đồng con...

Chú khách bỗng phá tan cái không khí thê thảm này :

— Cắt tay này ! Cái pà này tách tì tách tí, tách tò tò vào !

Trong chuồng trâu

Tôi quay ra dụng phai một ông ăn vận tây, mặt đỏ chín rử. Không biết ông khoe với ai :

— Thế là trần !

Tôi hỏi bằng quơ :

— Nhiều it?

— Không kém ba ngàn đồng. Thật là gãy rứa người!

Tôi vào từng chuồng trâu một, mỗi chỗ gặp một ông chủ chuồng đã có tiếng lăm lùng lẫy trong... đội lính bắt bạc. Tôi đứng lại trong một chuồng và dụng phai lưng một ông, áo tây vắt vai, đứng sừng sững một cách chướng mắt. Thì ra ông đương phèn mồm ra mà ngủ. Ông nghiêng bộ mặt bóng ngây, tròn trịa như một hẽ xiếc, về vai phải như đe cho một tia nước rải từ bên mép không dính nhau sắp lờ đờ chảy ra.

Đằng sau gáy tôi, thấy man mát và như có tiếng gió lùa vào nhà trống. Tôi quay lại: một cái mặt to bằng cái tráp quả, xám xịt đang há mồm thở. Vì thức đêm nhiều quá nên ông này bâ dâu cũng nồi cơm hen lên cho bằng được!

Đứng mà ngủ, rồi đứng mà hen ! Thật là hai quái tượng !

Tôi đứng xem một ông khán nhiều tam giang, áo ta, quần lụa trắng, phông vấn một cậu ấm, sóc cái mua bán tung tröm bạc một. Thân thiện trước đôi mắt buồn nhưng còn cố đưa tinh một cách buồn bã của một cô Annam ăn vận dầm.

Một người hỏi :

— Tiền đâu mà nó lâm vây ?

Một người trả lời :

— Con quan họ thiếu gì nhà ! Lại vừa phất hơn ngàn大洋 !

Một người ăn vận ta, như một bác thợ masonry, ném một tờ giấy một trăm giam cho cái :

— Ba dính rồi đấy !

Trong óc tôi cũng nồi lên một câu hỏi :

— Tiền đâu mà nó lâm vây !

Như đi chầy hội

Một bà vồ lấy tôi, chắc là nhặt nhầm, và ti nữa thì trao cho tôi



Phong-tinh... Phong-tinh

Các chứng thuộc về bệnh « PHONG TỊNH » chẳng hạn là Lậu-độc, Giang-mai, Hột-xoài, Sang-độc... chẳng hạn thời kỳ nào, lâu mau, nặng nhẹ... nếu đã dùng nhiều thuốc không khỏi huy nài cho đỡing thuốc :

BÁC-ÁI PHONG-TỊNH GIẢI-ĐỘC

Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi; Bệnh nặng, kinh niên, dùng nhiều lâm là 5 hộp cũng tuyệt nọc, sanh dục như thường. Trẻ em bị bệnh gia truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.

Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay :

BÁC-ÁI DƯỢC-HÀNG

100, Bd Tông-đốc-phương — CHOLON

Chúng tôi có thuốc đau mắt thần hiệu để tăng đồng bào, các nhà đại lý cứ biến thư về lấy.

Đĩa RCA
hát



RCA VICTOR 1938

mới thu thanh ở Hương-cảng
đã sang tời nơi. Có đủ các
điệu hát Bắc-kỳ. Nhiều đĩa
hay đặc biệt, xưa nay chưa có

Xin hỏi mua ngay tại các hiệu
bán đĩa hát hoặc tại hiệu :

DANG THI LIEN
17, phố Hàng Trống — Hanoi

một cái lồng mây :

— Bà ấy đâu, ông? Ai lại bắt
minh cầm cái nợ này rồi bỏ đi
đâu mất thôi!

Trong cái lồng, tôi thấy: bánh
tây, lạp xưởng, nước chanh, rau
càu, như lúc họ đi chay hội xa.

Tôi cảm động trước cái đức
tinh cần cù đó của dân bà An-
nam. Ở đây, hàng quà nó đã bóp
cô lấy tiền : ba hào ruồi một bát
cháo thịt, hai hào ruồi một bát
phở năm, ba hào ruồi một chén
nước chanh và một xu một quả
chuối bé tí...

Nhưng không bà nào nghĩ ra
rằng : một đồng bạc những năm
xu hồ, và một hào hồ, riêng ở
sông phán thán.

Phá sòng

Một bối còi rúc, một bà số
khán, và bộ mặt tái mét, những
tiếng gọi nhau như loạn. Một
anh nhất định chui xuống dưới



ghẽ nề tìm đôi guốc. Rồi đội xếp
nắm đầu một anh lôi đi. Đánh
nhau à!

Một thằng, đích là tẩy lai vì
mũi nó lõi, tóc nó quấn xoắn
một cách kỳ dị, nhưng ăn vận
ta, ám khói thuốc phiện đến tận
hai tai, đi đất như một thằng ăn
mày, vừa chạy theo vừa vịnh,
tuy nó không biết gì về việc đó
cả : « Il vole une piastre, c'est
ça, monsieur ! » (Nó ăn cắp một
đồng bạc, phải đấy, thưa ông).

Một con sâu sòng bạc, thằng
đó. Ninh sàng quen rồi. Kỳ lạ là
nó nói tiếng Pháp cũng khá!

Một người mách tôi :

— Hôm qua có một anh phá
sòng, đập đèn bắt vợ về không
cho đánh bạc nữa. Đội xếp họ
giam suốt đêm. Rốt cục: vợ được
đánh túi sang

như vừa được bạc vạn...

Một cái sòng phán thán vừa
bi... « cháy » nghĩa là chủ sòng

Lỗ hay lỗ

Họ vẫn kêu là lỗ. Lúc nào cũng
kêu lỗ, với cái số tiền bỏ ra thầu
một vạn hai ngàn đồng!

Chúng ta thử làm một phép
tính con con để phác lanh tiền
họ đã lãi :

Sóc đia 19 sòng. Đồ đồng,
mười phút một tiếng bạc. Mỗi
tiếng hồ thu độ một chục bạc.
Một ngày, một đêm cho là họ
đánh bài mươi giờ, tức là được
100 tiếng. Tòng cộng, một ngày
một đêm hồ : một ngàn đồng.

19 sòng tức là 19 ngàn đồng.
Trong 9 hôm : $19 \times 9 = 171$ ngàn
đồng.

Chi tiêu : tiền cho người thầu
lại, ăn uống đồ hơn 50 phần
trăm. Cũng còn nồi 8 vạn đồng.

Hay là có rút đi một nửa, cũng
còn 4 vạn.

Không kè phán thán, cứ mỗi
tiếng độ mười phút, hồ, mỗi
đồng một hào, có khi tới hai
chục bạc.

Và súc sắc, 5 phút, một tiếng,
mỗi tiếng ít ra cũng năm xu.



thua quá phải tan đê đi ngủ. Tôi
túm được hai chú khách đang
sắp sửa chui vào một cái mền
mỏng.

Một chú, cao, phàn nàn bằng
tiếng ta với chú thấp gầy :

— Tiều nà ma. Uống nước
không sôi, tau cái pung pô mẹ!

Tôi hỏi :

— Nước gì thế, chú

Chú ta niềm nở :

— Cái li pa thùng nước sôi tõ
vào pa mươi cái hộp sữa pò một
ngày cho người ta uống!

— Ai uống?

— Người sòng uống! Ông chủ
tồn nhiều tiền ăn uống lắm...

— Các chú lải lǎm kia mà.

— Lỗ chứ có lải tõ!

Đang nói vui như thế mà cả hai
chú tự nhiên lăn dùng ra ngủ
ngay được!

Tiền đó, đã có người bán nhà,
bán thân, bán danh vọng để
chiêu hồ.

Học trò trường bãi Nghia-
dũng dù sau có dỗ « kỹ sư » một
lượt cũng không trả nợ được
cái số hì sinh lớn đó.

Trọng Lang



QUAN, thết — À, các thầy hồn
thật. Các thầy mang biểu thuốc để
định rõ tôi đỗ sao?

LÝ TOÉT, run sợ — Dạ, bầm
quan lớn, chúng con đâu dám. Nguyên
con nghe nói bà lớn bị bệnh nồng sốt,
nồng đủ các thứ thuốc mà không
khỏi nên chúng con lòng thành mua
một tá « Khang Kiện Thổi Nhiệt Tân »
để bà lớn dùng. Xin quan lớn xét cho.

XÃ XE — Bầm chúng con đã kính
nghiêm, chỉ 5 phút khỏi sốt.

QUAN, hồn hở — À ra thế, cám
on các thầy, có phải hiệu Khang-kien
ở Hanoi không? Ấy bà lớn vì nồng
thuốc Điều kinh & biếu ấy có Op.50
một hộp mà có thai, rồi để thằng cháu
thứ tư đó. Hiện ấy lại có thuốc « Bảo
Thái » giá Op.30 rất tốt.



SERV.PUBL.K.K

KHANG-KIỆN được phòng

94, Hàng Buồm — Hanoi

Ô MAI THUỐC « AN-HÀ »

Chuyên trị bệnh ho gió, khản cổ cổc dòng,
ho khan, sát đờm, khô cổ, ho ra đờm xanh.

Ho lao (bởi làm việc nhiều, thóp khuya, dày sorm, nghĩ ngơi nhiều, học hành
quá hoặc uống rượu say, thích ăn đồ sảo, đồ giàn, thuốc lá, thuốc lá hút
não, sinh ra bệnh âm hư giáo cổ, thành bay khạc, hay nhò hoặc lúc ho y
như ống nứa dựng ở cổ, nhiễm lâu sẽ hóa ho lao, tục gọi là ho ra huyết)
Người lớn, trẻ con, các ông, các bà, hoặc nam nữ học sinh ngâm Ô-MAI
THUỐC « AN-HÀ » này không những tránh được bệnh ho kẽ trên, lại có bồ
thêm như le Tiêu-đờm, Chỉ-khất, Khai-khiếu, Nhớ-lau, Bồ-ám, Tỉnh-đu.

Mỗi bánh chia làm 10 lăn, giá 0p.01 — Mỗi phong 11 bánh, giá có 0p.10

của D TRI tiên sinh, Hadong

Có giấy chứng chỉ học tại trường Đại-học Vạn-quốc năm 1927

Có Medalie khen năm 1934

CÁC DẠI-LÝ CÁC TỈNH, bồi : Dépôt général : Craie (phân vét) marqué
« Le Papillon », Confettis, Cotillons, Masques,

sans-gènes, Guirlandes et Lanternes Vénétiques, là hiệu :

An-Hà Dai-ly Tong-cuc phat hanh kháp Đồng-Dương

13, phố hàng Đồng (Mã) gần chợ Đồng-xuân — Hanoi

So Sánh Tâm Lý

NGƯỜI MỸ VÀ NGƯỜI PHÁP

T RONG thời kỳ tôi ở Mỹ vừa qua, tôi tưởng đã hiểu nhiều điều khác nhau của hai dân tộc. Trước hết quan niệm về bảo giờ. Một người bảo tôi :

— Ở Pháp hình như một ít báo chí khó có thể độc lập lắm. Điều đó chứng tôi tưởng là quá. Ở đây báo chí chỉ sống về quảng cáo, mà sống một cách rộng rãi ; cho nên có thể muốn nói gì thì nói.

Tôi đáp :

— Xin lỗi ông, ở đây độc giả một tờ báo mặc báo ấy muốn đăng quảng cáo gì tùy ý. Tôi đã thấy một tờ rất bảo thủ đăng một tin biếu tình cộng sản, giới thiệu cuốn sách của một nhà văn cấp tiến.

— Thế sao ?

— Ở chúng tôi, không bao giờ như thế ; độc giả sẽ nỗi dối mà phản đối. Họ cũng không đăng quảng cáo nữa nếu quảng cáo ấy có ý thiên về bảo thủ... Trái lại, một cơ quan cách mệnh phải từ chối đăng quảng cáo cho một văn sĩ phái hữu.

Người tiếp chuyện tôi yên lặng nghĩ ngợi. Ông lấy làm khó chịu về cái cách dùng việc chính trị vào một công việc có tính cách buôn bán ấy.

Tôi nhận ra một điều khác nhau xa trong việc sau này. Trong một thành phố lớn ở Mỹ, tôi đã được trông thấy người ta hầm sự đi lại tới hai mươi phút. Không một ai tố về khó chịu. Ở Pháp thì sẽ nỗi loạn. Một cuộc cãi cọ của người tài sẽ với một cảnh sát, một trấn nỗi xung của hành khách với một nhân viên sở xe lửa bắt họ theo luật lè, là những điều ở đây người ta không biết tới. Một người Mỹ giảng nghĩa cho tôi :

— Đối với chúng tôi, những qui tắc, việc tuân phong, những luật pháp là, những điều mà chúng tôi không bao giờ quên rằng do ở những người chúng tôi cũ ra làm nên và những người ấy thay mặt chúng tôi ; tuân theo họ tức là chúng tôi tuân theo chính chúng tôi. Đối với các ông thi mặc dù cải chính sách thay mặt dân của

các ông, những điều ấy là công trình của những người khác các ông, bắt các ông tuân theo và vì thế các ông sinh ra ác cảm.

Tôi nhận thế là phải, nhưng tôi hỏi ông ta sự nhảm mê vắng leon như thế có thể có nguy hiểm không ; nếu những nhà chức trách làm quyền có thể trả nên độc đoán được không ?

Ông trả lời tôi :

— Không, bởi các người cầm quyền biết rằng nếu một chi họ thực tỏ ra ý không thay mặt chúng tôi, tức khắc họ sẽ bị đánh đổ. Ông đã thấy, trong một bài diễn văn mới đây, thống lĩnh Roosevelt đã chú ý tuyên bố rằng ông muốn thừa hành ý muốn của quốc dân. Ông biết rằng hơi nỗi tiếng là độc đoán, muốn hay cho dân chúng nhưng khinh mạn không cần theo ý dân, như cử chỉ rõ rệt của một nhà độc tài nào đó, thì chắc chắn sẽ đổ.

Tôi còn nhận thấy sự khác nhau trong những tính tình của chủ đối với thư.

Đành rằng cũng như các người chủ khác, người chủ Mỹ chẳng muốn người ta tàng những bồn phập và thu hẹp những quyền lợi của họ.

Tuy thế có ông chủ đã thẳng thắn tuyên bố : «Những thợ thuyền làm tôi khó chịu vì họ luôn luôn kêu nài ; họ chỉ việc làm như tôi đây, tự cất nhắc mình lên ; chính tôi trước kia cũng là thợ ».

Tôi biết những xú mà người chủ tự cho mình như có quyền thiêng liêng, và bức nụ háy lên bậc kia (chẳng hạn thợ trở nên chủ) là không thể được, là vô luân thường nữa.

Bằng cớ. Cách đây hai năm, ở Detroit (Mỹ), trong khi thợ làm reo chiếm cứ các nhà máy, người ta đọc thấy ở trên những quầy hàng (nhà máy vừa làm hàng vừa bán hàng, tờ yết thi bày cho thợ : « Cứ mua hàng như trước Khi hết reo các anh sẽ trả tiền ». Một người chủ cất nghĩa cho tôi : « Đối với chúng

tôi, người thợ trước hết là một người tiêu thụ hàng ».

Quan niệm ấy tất nhiên khác với cái quan niệm coi thợ chỉ là người trong một lớp thù địch.

Một việc khác. Một cô thợ trẻ tuổi làm nghề vẽ trên vải nói với chủ rằng cô vừa chung với chồng mua một chiếc ô-tô. Chủ bảo : « Tôi lầm, tôi tảng thêm lương cho cô để chỉ vào đầu súng ! » Hắn là tất cả các ông chủ không có cái cùi chì ấy nhưng không một ai dám cau mày, cho rằng một người thợ sắm ô-tô là bắt đầu rối loạn trật tự xã hội.

J. Benda (Marianne) M. dịch

MỘT QUỐC-GIA THƯ VIỆN RIÊNG CHO TRẺ CON

O Ý, tỉnh Florence, có một « quốc gia thư viện » dành riêng cho trẻ con.

Vì *hết thấy các bậc cha mẹ không phải ai cũng hiểu biết rộng để đưa dắt con cái về đường tri thức.*

Ngoài ra nhiều bậc cha mẹ không thể lựa chọn được một cách đích đáng những sách cho con dùng, không biết những sách nào sẽ hợp với bẩm tính nào hay với trình độ nào của trẻ.

Thư viện ấy được hoan nghênh và rất phát đạt vì ở đây có những sách trẻ em yêu chuộng và có những người giúp đỡ chúng trong công việc lựa chọn rất cẩn thận.

Trẻ đến thư viện trước hết rửa tay sạch sẽ, đó là một cách cẩn thận rất có ích lợi cho việc giữ gìn sách và tưởng trong những thư viện người lớn cũng nên bắt buộc điều đó. Trẻ không lau tay bằng khăn lau nhưng hong tay vào quạt máy cho ráo.

Đứng đầu một thư viện, một bà chủ biết rõ sicc học và tâm tình trẻ con, khuyên bảo chúng rong việc lựa chọn sách. Nhưng bà còn giữ một chức vụ khác : *thường khỉ trẻ em không hiền một đoạn sách nào đó, chúng sẽ sung sướng hét bao khi có ngay cạnh chúng một bà chủ đáng yêu, kiên nhẫn và biết rộng để giảng cho những chỗ chúng không hiểu thấu.*

Việc chọn sách cho thư viện dùng có một uy ban lựa lọc rất ngặt.

Một thư viện như thư viện ở Florence chỉ có thể có những kết quả tốt đẹp : thư viện ấy làm cho trẻ ham thích, giúp đỡ trẻ trong việc mở mang tri thức và luyện cho trẻ thói quen đọc sách ; sau này chúng giữ mãi cái thói đọc sách ấy.

(Robinson) M. dịch

THƯỜNG THỨC

CÁCH GIẶT MŨ DA BẦN

Khi mũ da của bạn bẩn vì bụi bám hay mồ hôi ở tay đánh vào, nếu là hàng mũ da tốt, bạn cứ theo cách dưới đây không tổn mấy mà mũ của bạn rất sạch sẽ :

A. — Bạn bỏ băng và tháo vải lót mũ ra rồi nhúng mũ vào trong một chậu thau nước có pha « nước đái quỷ » (ammoniaque). Cứ một lít nước là thì bạn pha đậm một thia nhỏ nước đái quỷ.

Vài phút sau, bạn vớt mũ ra, lấy một chiếc bàn chải nhỏ rậm lông và mềm chải lên mũ theo chiều lông mũ.

Đoán, bạn lại đem nháng mũ vào một chậu thau nước là thực chong rồi đem phơi.

Còn một cách nữa : bạn lấy một miếng giấy dấp họng nhỏ đặt nhất rờ, xát nhẹ tay lên mũ và cẩn thận là phải theo chiều lông mũ.

B. — Nếu mũ của bạn là hàng vừa thì bạn nên lấy một miếng vải trắng sạch đem thấm dầu xà phòng giặt qua mũ cũng được.

(Theo báo Paris-Soir Dimanche)

V. H. — Q. N.



Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu



N. 827 — 200 bougies

1 litre d'essence dure 18 giờ

N. 828 — 300 bougies

1 litre d'essence dure 12 giờ

N. 829 — 500 bougies

1 litre d'essence dure 10 giờ

PETROMAX RAPID

Bên PETROMAX RAPID đã hoàn toàn loại bỏ kĩ-lục mài trong kĩ-nghệ đèn manchon

KHÔI KHẮC SÓNG BẰNG RUỘU ALCOOL :

KHÔNG BÂY MỘT PHÚT ĐỒNG ĐỂ ĐÁ THẤP SONG CÁY BÈN :

MUỐN ĐÓT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SÁNG CÙNG ĐƯỢC :

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ và sang trọng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Dại lý độc quyền sứ Đông - Dương :

Etablissements DAT-ICH — 29, Bd Tongdachphuong, Cholon

Chuyên mua bán và các kiều đèn manchon và đồ phụ tùng các kiều đèn



LƯƠM LẶT

THỦ MẮT

— Cứ có tròng thay ở đây kia không?

— Có, rõ ràng hai chậu cây giống nhau như hệt. Giá ông cho cái nút non bộ đặt vào giữa có phải đẹp thêm lên không.

HÀNH TÂY

Đó là một thứ người ta không thích. Có phải tại nó làm cháy nước mắt chẳng?

Tuy vậy hành tây là thứ thuốc hay nhất về mặt thông thường. Hay cũng vậy, hành tây là thứ thuốc tây độc thượng hạng, thứ thuốc lọc máu độc nhất vô song. Ông Hypocrate khuyên dùng, còn ông Galen lấy nó để trừ tính nghiên rugen của đồng bào ông.

Gờ, ta có thể nói có cần cho mọi người đã tây những chất độc mà không động bít gì đến thận và tâm.

Hành rất công hiệu về việc làm những người mập mạp gầy đi.

Nhưng phải dùng thế nào? Ăn sống ư? Đó là một cách, nhưng không mấy người làm theo được. Vậy có cách này: Ép sáu củ hành, cho vào ít nước, rồi lại gói vào một miếng vải sạch mà chất. Lấy nước ấy mà uống.

Ông D'oscoride chỉ cách làm thứ « rugen hành tây » mỗi ngày uống ba cốc nhỏ, không có gì là khó uống cả. Cách làm như thế này: Ngâm 300 gram hành lá thành khoan và 600gr. vang trắng, (vin blanc) cho thêm 100gr. mật ong.

Tóm lại chỉ hành là thông thường nhất. Dùng cách nào thì dùng bao giờ, hành cũng phải sống vì chín thì mất hết chất thuốc mà chỉ còn là gia vị thôi.

(Dr. L. Alm. National)

Tinh Nhu dịch

Nữ phi công 76 tuổi

NĂM NGOÀI người ta đã nói nhiều đến việc nữ phi công Mỹ là Amelia Earhart mất tích. Như thế phải làm vì có là người tài mẫn trong nền hàng không.

Nhưng coi nghe! tới việc thông tin trước phu nhân Bedford, cũng một danh nhân trong nền hàng không, mất tích? Hầu trước phu nhân Bedford đã đỗ bằng cầm máy bay hồi 68 tuổi, năm 1928.

Công năm ấy bà cùng ông quan ba Bernard bay từ Londres đến Karachi rồi lại trở về Londres.

Hai năm sau, 70 tuổi, năm 1930, bà bay một mình Londres — Le Cap, đi và về, cộng 30 500 cây số, trong hai mươi ngày rưỡi.

Một hôm về năm 1936 — 78 tuổi — bà bay đi và không thấy trở về nữa... (Junior)

Nhận thấy chỗ hở của mình trong phim ảnh

NGUỜI TA còn nhớ đến sự náo động trong làng thể thao về cái kết quả không ngờ của trận đánh võ (trận đấu) Joe Louis và Max Schmeling.

Ai nấy định nín rằng trận đó chỉ là một cuộc tiêu khiển của anh chàng da đen, thi chính chàng lại bị người Đức hạ một cách đau đớn.

Cũng như những cuộc tranh đấu lớn khác, trận này người ta cũng có quay phim. Song, tức là trận thua của mình quá, Joe Louis nhất định không chịu xem cuốn phim ấy.

Mỗi năm rưỡi sau, ngoài giây, chàng mới chịu đi xem. Và khi chiến xong, chàng hầm hầm giận dữ và lèo nhèo:

— Tôi đã hiểu vì sao tôi bị hạ. Tôi cứ luôn luôn bò thông tai trái, thành ra bỏ miếng...

Nhưng chàng có nghe lời ngày trả thù không? (Joe Louis đã trì thủ một cách rất vẻ vang rồi). (Junior)

giải thưởng qui ấy sau gần năm mới có người giật được chặng hạn.

Thì là 100.000 quan ấy mang đặt lãi thường sẽ trả nên gấp đôi trong hai mươi năm. Sau hai mươi năm Viện Hán-lâm Khoa-học sẽ có 200.000 quan. Mέn tiền ấy sẽ có nhân dân lén mài, bay là nhán năm mỗi thế kỷ. Sau trăm năm — một thời kỳ chứng ba thế hệ — mέn tiền sẽ trả nên 3.200.000 quan. Trăm năm sau nữa, sẽ trên một 100 triệu. Sau ba trăm năm, 100.000 quan ấy trả nên trên 3.000 triệu một chút, và từ nay việc đúc bắt đầu hỏng. Cuối thế kỷ thứ tư, tiền sẽ tới 100.000 triệu; món tiền to hơn số tiền lưu hành ở khắp nước Pháp. Hết thế kỷ sau, người nào hỏi được một người dân ở Vénus cách đóng những thời giờ ở nhà ra sao, sẽ có quyền đòi 3.200.000 triệu quan: đó sẽ là người « triều triều phú » thứ nhất ở trái đất ta.

Và nếu bây, sau trăm năm nữa người ta mới làm được việc thông tin kia thì tất cả tiền của trên trái đất sẽ không đủ để trả món tiền thưởng. (Robinson)

Sách sê

BÀM SINH người ta không được sách sê. Phải dạy trẻ con những phép yếu lược của vệ sinh. Không được nắn chí, phải giảng cho chúng hay, bắt buộc nêu, để chúng chịu rằng cần phải rửa tay trước khi ăn. Trẻ con lăn xuống bùn không biết gì là ghê tởm. Bết bao nhiêu trò nhỏ đã vỗng mục, nhai tay, nhai phân, hồn đó không phải là những món ăn thích hợp của dạ dày. Cả dân người lớn, giá trị của không khí trong, sự luyện tập, những thức ăn là b sự ngợi ngợi điều đó.

Nào những lều tranh bần thiều, những nhà cửa sô nhỏ như cái hang, những vũng nước tù hầm nướm quanh nhà. Người ta đồ ráo ra ngoài cửa sổ. Nhưng bệnh thời khí vì thế mà dễ hoành hành.

Trái lại, ta hãy trông súc vật: ít giông cầu thả như người ta. Con cầy đào hang ở dưới đất, nhưng nó chui chôn kỹ càng vào cổ trước khi chui vào hang mà nó luân luân lau dọn. Có cần nói đến con mèo không, con vật ham mê sự sạch sẽ ấy? Chúng ta có thể kề ra hàng nghìn thí dụ mà người ta nên theo đó làm gương!

M dịch

Nhờ những khò công nghiên cứu, có thể biết trước được ngày khởi bệnh

Phòng thuốc TRÁC VÝ bao nhiêu năm trời thi nghiệm những phương thuốc già truyền, bao nhiêu công phu cặm cụi trong buồng khéo cứu, đã chế ra nhiều thứ thuốc phòng tinh rất là công hiệu. Nhờ ở những phương pháp tuyệt diệu, phòng thuốc TRÁC VÝ sau khi xét bệnh kỹ càng, có thể biết trước được ngày khởi

Dưới đây kể qua vài môn thuốc linh nghiệm:

Thuốc lá tươi chữa bệnh lâu đi tiểu đao, buốt, uống vào một lúc thi bệnh 10 phân bát 8.

Thuốc thụt lâu dùng 1, 2 bát thi hết mủ máu.

Thuốc Tuyệt nọc lâu dùng bết 1 hộp dã thay kiểm hiệu. Giá 0p.60.

Bồ thận trừ lâm thuốc bồ thận, trừ tuyết di nọc bệnh tinh. Giá 0p.75.

Thuốc Giang-mai già truyền, chữa bệnh Giang mai đã các thời kỳ. Giá 0p.60.

Thuốc Phong tich, chữa bệnh phạm phong, ăn châm tiêu, y chua, dày da bụng, rứt da, mỏi chân tay, mặt vàng v. v... dùng g thuốc này khỏi ngay. Giá 0p.50.

Thuốc Cai, chữa bệnh nghiên thuốc phiện, ai cũng hổ được dễ dàng, không bị vật vã. Giá 0p.60.

Thuốc Tê thấp, tê liệt, tê bì, đau gân, nhức xương, dùng 1 thang ngâm rượu xoa khởi. Thuốc uống 0p.40. — Thuốc xoa 0p.40.

TRAC-VY

Phòng thuốc trú danh chữa bệnh hoa liễu

62. PHỐ HÀNG COT — HANOI

28. PHỐ BẾN CỦI — NAM DINH



SƯ CỤ cười khò khò, hai đuôi mắt nheo dài và xéch lên thái dương, cặp môi mỏng se rít lại và hé ra hai cái lỗ sâu của hai khoảng răng gãy, toàn dung mạo dầy vẻ bỗn xung la lùng.

— Thưa bà, nhà chùa cũng bàn góp một câu, còn quyền định đoạt thì ở cụ lớn kia chứ !

Thấy tình thế trớn nên gay go, bà Ba liền phinh họng con chồng một câu :

— Kẽ ra thi quyền định đoạt ở các anh các chị ấy, các anh các chị ưng là xong ngay.

Líec nhìn nét mặt dữ tợn của Tinh và nét mặt lạnh lùng của Chuyên, bà Ba cho rằng nhà sư đã vô tình nói hờ. Nhưng sự thực, nhà sư không vô tình, mà chính cố ý thốt ra những câu chua chát, đau đớn. Vì bao giờ người tu hành ấy cũng nhớ đến mục đích của mình trong những lúc « hồn chuyền cù lớn ». Mục đích ấy là việc « vào hậu của mình » mà sự cụ đoán thấy quyền lợi trái ngược với việc « thừa tự của đám con chồng ».

XV

Quyền lợi ! Hai tiếng ấy đã bầu như mọc rẽ trong khói ốc sự cụ. Mà sự cụ cũng không giấu giếm ai rằng mình luôn luôn nghĩ đến quyền lợi của nhà chùa, luôn luôn tranh đấu cho quyền lợi của nhà chùa. Trái lại, sự cụ còn « khoe khoang » nữa, khoe khoang cái tài làm giàu của mình với các ông kỳ hào, tộc bieu :

“ — Đấy, các cụ coi, lúc tôi đến thi chùa xiêu, tượng nát, bảy giờ tôi đã xây dựng lại chùa, tôi lại tượng đúc lại chuông, tậu thêm ruộng thêm vườn. »

Đúng nói đến thuyết « diệt dục » với sự cụ, sự cụ chẳng hiểu gì đâu. Bảo Phật của sự cụ

không phải là cái đạo huyền bí, cao siêu, cái đạo thoát tục của Thích-ca. Nó chỉ là mấy câu kinh câu kệ học thuộc lòng, nó chỉ là những cái bắt quyết trú tú, những cái bùa yểm mà và sự chi thú làm giàu cho nơi mình chịu tri.

Nhưng điều sau cùng này, người ta rất ngờ vực. Và người ta thì thào với nhau rằng sự cụ nói đến quyền lợi của chùa để lấy cớ thu quyền lợi về cho mình, cho nhà mình. Vì người ta thấy nhà sự cụ một ngày một thêm giàu, và tháng cháu sự cụ năm nào cũng tậu ruộng hoặc sửa sang lại nhà cửa.

Người cháu ấy thỉnh thoảng có đến thăm sự cụ. Người ta đồ là đến thúc tiền, đến bòn của. Và cho bô ghét, người ta bảo nhau : « Cháu gi ! con cụ đấy ! Các bà xem, giống nhau như lột ! » Có người lại quả quyết rằng mẹ người cháu nhiều lần đến chùa, đêm khuya mò vào phòng sự cụ.

Chẳng rõ những chuyện ấy thực bay hư, nhưng một điều ai ai cũng biết chắc chắn là sự cụ thích tiền, thích làm giàu, dù làm giàu cho nhà chùa hay làm giàu cho nhà mình cũng vậy. Những thiện nam tín nữ của sự cụ, sự cụ chia ra làm ba hạng : hạng giàu, hạng đủ ăn và hạng nghèo. Hạng trên mời cụ đến cúng, cụ sốt sắng và thân hành dì ngay. Hạng giữa, cụ cho sự bắc dì thay. Còn hạng « dưới » thì dùng cờ hoang « hình cù », và muốn xin bùa xin dấu, phải cúng tiền ngay, cái lệ mà không bao giờ cụ thi hành với người giàu.

« Giàu có sung sướng thực ! » Câu ấy luôn luôn ở trong mõm người tu hành. Nhưng sự cụ thường thêm ngay :

“ — Tha hồ làm phúc làm đức, đi lễ đài bài, dựng chùa dựng chiền. Thực phu quý sinh lè nghĩa ».

THƯA TỰ

TIỂU THUYẾT của KHÁI HUNG

(Tiếp theo)

Và sự cụ không quên kể, hững chuyện hằng săn bằng tâm, những tâm lòng nhà đức đối với đạo phật. Cái tên bà « Hưng Ký » người làng Giáp không còn ai lạ nữa, tuy trong bọn thiện nam tín nữ, chẳng mấy người đã đặt chân tới Hà-nội, chứ đừng nói chùa Hưng Ký vội. Dù thế mặc lòng, họ vẫn kể đi kể lại cho nhau nghe những cái đẹp, cái lạ của ngôi chùa, làm như chính mắt mình đã trông thấy chứ không phải thuật theo lời khoác lác của sự cụ :

— Úi giờ ơi ! các bà ạ. Cụ Hưng Ký bỏ ra mười vạn để xây một ngôi chùa. Những đất cũng đã đến hàng vạn rồi ! Các bà tính đất người ta bán thước chứ có phải bán mảnh, bán sào như ruộng dưới ta đâu ! Mười mấy đồng một thước đấy !

Một người nghe tròn xoe mắt nhìn và kêu :

— Mười mấy đồng một thước ? Chừng thước tây rứa. Thế mà

đất chùa rộng lối ba mảnh. Còn chùa thì chả phải nói ! Xây một cái tam quan cũng tốn hơn dụng cả một ngôi chùa khác rồi.

Dựa vào lời sự cụ, họ thêm thắt, bịa đặt những điều vô lý. Họ trộn lẫn loạn xạ những sự, những vàng, những tượng, những kiều tầu, kiều tây.

Ngoài bà Hưng Ký, sự cụ còn tán dương công đức một người nữa : ông Thanh Hương. Ở làng Giáp không ai biết tên thực ông ta là gì. Thanh Hương là tên hiệu của ông ta, một hiệu bán thuốc lâu rất có tiếng ở Hà-nội. Nhờ về việc thương mại ấy mà ông ta có

một cái tài sản to. Người ta cũng không biết to bao nhiêu, chỉ biết ông Thanh Hương đã bỏ ra bốn, năm vạn — có người nói mười lăm vạn — để cúng vào chùa này, chùa nọ và nhất là để dựng một ngôi chùa tuy không lớn bằng chùa Hưng Ký, nhưng cũng lớn lắm, nếu cứ tin ở lời huyền truyền của người làng Giáp.

Ông Thanh Hương, không như bà Hưng Ký mà người ta chỉ biết tiếng, ông Thanh Hương, ai ai cũng đã gặp mặt, một vẻ mặt lù đù, và đã nghe thấy giọng nói, một giọng nói lù đù. Ông ta người hater Bắc-ninh. Thỉnh thoảng ông ta về làng Giáp chơi không phải vì ông ta mến đức cụ Giáp hay để xin bùa của cụ. Ông ta chỉ về thăm, về « hồn » cụ án bà. Ngày xưa cụ án đã tri nhậm huyền ông ta, sau lại làm án sát Bắc-ninh, và đã tròng nom cho ông ta nhiều lần, nhất là lần ông ta ra tranh lý trường. Nhờ ơn, ông ta năm năm về làng Giáp cúng gỗ, lẽ tết, ngay từ hồi cụ án về hưu. Và sau khi cụ án qua đời, ông ta vẫn không quên lè cũ.

Bà Ba quý trọng Thanh Hương một cách đặc biệt, quý trọng vì ông ta giàu cung cỏ, nhưng nhất vì muôn dương oai với người làng : « Ông Thanh Hương, thầy tốt quan lớn ngày trước », bà nói với khắp mọi người cả trước mặt ông Thanh Hương. Và nhà trọ phú có lẽ cũng以此 sự làm « thầy tốt » cụ án là một bánh diện, một danh giá đối với bọn người làng Giáp.

Giới thiệu Thanh Hương với sự cụ là một việc không cần cho bà Ba. Lần đầu về làng Giáp,

Đúng 7 giờ sáng ngày thứ bảy
MỖI TUẦN, KHẨP ĐÔNG-DƯƠNG CÓ BẢN
THANH GƯƠM BẠCH-NGỌC

truyện dài trình thám, nghĩa hiệp
của PHƯƠNG-TŘI
mở đầu loại truyện ra đúng kỳ của nhà
xuất bản MAILINH, Hanoi - Số 1, giá 1 xu

Thể là từ nay không còn một ai phải phân
tán truyền ra thất thường chậm chạp nữa !

7 giờ sáng, thứ bảy, 24 Septembre 1938 đã có bản số 1.
THANH GƯƠM BẠCH-NGỌC, giá đặc biệt 1 xu

Thanh Hương đã ra chùa lễ rồi. Một người mộ đạo Phật như Thanh Hương đi tới đâu mà lại nhăng quên không đến lễ chùa, huống chi chùa Giáp là một chùa có tiếng, có tiếng vì sự cự cao tay, và vì bà Ba quẳng cáo.

Kè thi Thanh Hương cũng vào chùa làng Giáp cũng hậu, nhưng không phải vì thế mà mỗi lần hầu chuyện bà Ba, nhà sư nhớ nhắc đến các việc phúc đức của ông ta : sự cự cãi muôn bà Ba theo gương Thanh Hương mà trở nên rất rộng rãi đối với chùa làng Giáp như ông kia đã bỏ tiền ra không tiếc cho chùa làng ông ta. Nhà sư còn ngầm ngầm ao ước hơn thế nữa : làm chủ nhân số một trăm mẫu ruộng của bà Ba ở làng Giáp. Sự mong mỏi ấy nhà sư không cho là viễn vông, nhưng cũng nhận thấy khó khăn vì đã biết rõ cái tính chặt chẽ, bo siết của bà Ba.

Nhà sư đã hẫu thất vọng thì xảy ra việc « thừa tự ». Việc ấy không những không di ngược mà trái lại, còn giúp cho quyền lợi của sự cự. Là vì, để tự nhiên thi bà Ba không thể « vào hậu » là cần cho linh hồn bà sau này. Việc thừa tự trong một gia đình lộn sộn, lục đục, sẽ mở rộng mắt bà ra và sẽ làn bà lo sợ, kinh hoảng cho tương lai, cho vong linh bà. Miễn là khéo xoay !

Khéo xoay ! Tất cả tâm lực, tất cả thông minh, tất cả xảo trá, nhà sư đều dè vào đấy. Và trong óc nhà sư nảy ra không biết bao nhiêu cơ mưu quỷ quyết. Có đêm nhà sư thức suốt sáng để tìm kế, và, nhiều lần, lầm bầm nói một mình : « Khi nào bà ta tha thiết việc vào hậu hơn việc thừa tự là được ! »

Vì thế nhà sư thấy cần phải nằng ở bên cạnh bà Ba, để luôn luôn đem những cái đẹp, những cái hay, những cái đáng sợ, nhất là những cái đáng sợ của đạo Phật mà dụ bà. Và nhà sư mừng thầm rằng hiện đang đi đến sự đắc thắng. Hai anh em ngờ vực nhau, hai chị em dâu ganh ghét nhau, nhà sư cũng không phải không có chút công lao vào đấy. Còn như cái việc thừa tự mà bà Ba vẫn xoắn vào, nhà sư không coi là một việc nguy hiểm, cho quyền lợi của mình nữa. Nhà sư thừa biết rằng thực ra, trong thâm tâm, bà Ba vừa thù vừa ghét hai anh em Trinh. Vả hai người đàn ông nhu nhược ấy, nhà sư cho không phải là tay địch thủ. Địch thủ gì hạng người không quả quyết bao giờ, nhất là không bao giờ có chí làm giàu.

Nhưng hai người vợ thi hoi đáng sợ. Nhà sư cho rằng tuy ngoài mặt họ làm ra không thiết của, kỳ thực, lòng dục vọng của

họ đã lên tới cực điểm rồi. Vì thế, họ tức tối, oán giận nhau, người nọ chỉ sợ người kia chiếm mất cái giá tài mà cả hai cùng có khinh bỉ, nhưng cả hai cùng thèm muốn.

Ban nay, được tin bà Ba ngắt đi, nhà sư hấp tấp đến thăm, trong lòng băn khoăn nữa vui mừng nữa lo sợ.

Việc đầu tiên của nhà sư là dốt dấu và thu phủ vào bát nước mưa rồi đưa cho bà Ba uống sau khi đã ngâm bỏ vào đấy một ít bột thuốc « giải nhiệt tán » mua ở một hiệu hào chế tàu. Rồi khi bà Ba đã thuật lại cho nghe dồn đuôi câu chuyện vừa xảy ra, nhà sư khéo nãu nuột thở dài và phàn nán :

— Lay Phật tò ! thực các ông các bà ấy không biết điều một tí nào, chỉ làm phiền cự lớn.

Bà Ba cũng thở dài phàn nán lại :

— Bạch cự, lâm lúc tôi chán già dinh qua. Đấy cự coi cảnh già

nghỉ mà xem, ông Thanh Hương thì ông ấy thiếu gì cháu ! Anh ông ấy con dân chau đồng, hai em ông ấy cũng già đình đồng dúc. Thế mà ông ấy có thiết gi đến gia đình ! Giới bắt hiến boi, ông ấy có nuôi cháu đề cho ăn thừa tự đâu ! Ông ấy chỉ nghĩ đến làm việc phúc, hết cùng vào chùa này lại xây dựng chùa kia, rồi nào đúc chuông, nào tô tượng thiền thi đủ các việc phúc việc đức. Ông ấy bảo chúng tôi rằng đề tiền cho các cháu chúng nó chơi bời lêu lổng, không bằng đem dâng cúng Phật...

Bất giác bà Ba mím cười. Bà thấy sự cự quá vụng về. Bà hiểu thấu sự cự (người như hiểu thấu bọn con chồng). Nhưng bà vẫn tưởng sự cự là một người rất mực khôn ngoan khéo léo, chứ có đâu lại tán tiền một cách trống trải như thế. N, ười đời, bà thích nhìn họ quay cuồng lừa lọc. Lòng người ta thích trông thấy rõ các màu của nó hiện ra trong



dinh nhà quan án tôi ! Các cự bỏ cửa bỏ nhà đi tu thực cũng phải. Gia đình như thế thà chẳng có gia đình còn hơn.

— Dạ, đức phật Thích Ca là con vua mà cũng bỏ nhà đi tu đấy ạ.

— Bạch cự, đức Phật là Phật là Giới, tôi chẳng dám ví, nhưng trong cảnh gia đình, nhà tôi lâm lúc tôi cũng thấy tôi khéo như đức Phật.

Câu chuyện ogó ngàn của hai người chẳng ăn nhập gì với hoàn cảnh hiện tại. Sự thực, cả hai cùng đương theo đuổi một ý nghĩ thầm kín : bà Ba cốt tò với sự cự rằng mình coi hai người con chồng như con mình. Còn sự cự thì muốn đưa bà Ba tới chỗ « vào hậu », tới chỗ đem gia sản cúng chùa. Vì thế, sự cự liền đáp lại bà Ba :

— Bầm cự lớn, gia đình thực phiền phức, thực khó chịu như lời cự lớn truyền. Bầm, cự lớn

nghỉ mà xem, ông Thanh Hương thì ông ấy thiếu gì cháu ! Anh ông ấy con dân chau đồng, hai em ông ấy cũng già đình đồng dúc. Thế mà ông ấy có thiết gi đến gia đình ! Giới bắt hiến boi,

buổi này, như thế là thường.

— Sao chị biết ?

Lòng cảm xúc khiến bà Ba thoát ra câu trả lời phúng ấy. Nhưng bà chợt nghĩ lại và nói lang ngay :

— Sự cự chùa ta thực là một vị chân tu đặc đạo. Đấy, hai chị coi, từ ngày cự về tu ở chùa ta, cự đã tu bồ chùa hai lần rồi. Lại lâu được thêm ruộng thêm vườn.

Khoa mím cười nghĩ thầm :

— Vậy ra tậu ruộng tậu vườn là chán tu đặc đạo !

Thấy câu chuyện đã trở nên nhạt nhẽo, buồn tẻ, Trinh đứng dậy chào xin về. Ba người kia đứng lên theo. Tích thi bà Ba lại nhớ đến vở kịch đương đóng giờ và mếu máo nói :

— Khô quá ! Nào tôi đã nói xong câu chuyện với hai anh hai chị đâu mà đã về được !

Bốn người đưa mắt nhìn nhau, Bà Ba nói luôn :

— Thị mời các anh các chị hãy cứ ngồi xuống một tí nữa đã nào.

— Bà quay bả lý Thuận chắp tay đứng phía sau :

— Chị lý, chị đưa hộ tôi hộp bich-quy.

— Rồi mở hộp ra mời :

— Anh chị xơi tạm. Ăn thừa các cháu cũng chẳng sao, phải không ?

Trinh và Khoa cùng đỡ lấy chiếc bánh và cùng lì nhí nói :

— Cám ơn cô.

Còn Tính và Chuyên thì cùng giơ tay ra gạt :

— Cám ơn cô.

Chuyên tiếp luôn :

— Tôi hơi đau bụng.

Bà Ba tươi cười :

— Cả hai chị cùng đau bụng !

Khéo bảo nhau nhỉ !

Đương chuyện ấy, bà nhảy ngay sang chuyện khác :

— Hai chị a, lâm lúc tôi chả quá, tôi định đem hết tài sản cúng vào chùa, cúng hết vào chùa.

Rồi bà lại cười :

— Kia hai anh xơi nữa đi chứ.

— Xin dù ạ.

— Đủ gì mà dù ! Anh phải ăn nữa.

Vừa nói, bà vừa ăn vào tay mỗi người một cái bánh.

Chờ mãi không thấy bà Ba quay về câu chuyện thừa tự và nhất là câu chuyện cúng hết tài sản vào chùa, chỉ loáng thoáng bàn đến việc mùa màng vay nợ, bọn kia lại đứng dậy chào :

— Thôi, chúng tôi xin về.

Bà Ba cũng đứng dậy theo :

— Các anh các chị nhất định về à ? Vâng thi các anh các chị về. Thỉnh thoảng sang chơi nhé !

Lần này bà quả quyết không giữ nữa.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

Hạt sạn

Ranh mạch

Việt Báo số 637, đầu đề một việc ở Hà-nội :

Bé bắt được Thái người dâm

Chúc 4 nhát dao vào Chúc.

Phải nói rõ như vậy không người ta sẽ tưởng 4 nhát dao ấy dâm vào Thái mất.

Nguy đến sinh mệnh !

T. T. T. Năm số 17, trong truyện « Chuỗi hột kim Cương » :

Cô Loan sinh đại thắng

Cô đẹp hơn cả, lịch sự hơn cả. Cô tươi cười và vui vẻ quá, gần hóa ra diễn.

« Điện » ấy bỗn đến vài triệu volts là ít. Xin đừng ai lai gần, kẻo bị giật chết ! (từ kè là chũ điện câu vẫn cũng đã ngờ ngẩn lâm rồi)

Nhung cồn non

Quốc gia số 2, trong bài « Đánh đồ luân lý lăng man » :

Luân lý ấy phải thiết thực, trong sự phát triển của cáo nhân nhưng phải chuyên chú vào tiến bộ của xã hội.

Thiết thực trong sự phát triển của « cáo nhân ». Và cáo nhân đây bỗn lại là ông Trương Tửu, tác giả bài ấy ?

Sao lại « D » ?

Cũng số báo ấy, trong cuộc thi « Trung cầu ý kiến của toàn thể dân chúng Việt Nam » :

Ngoài phong bì dẽ thêm hai chữ « service D ». Không được dẽ tên người dự thi.

Service D ?

Tại cái « Service » này chuyên dùng cái « Système » ấy chăng ?

Không vì danh dự ?

Việt Báo số 634, trong bài « Mấy điều phân trần về cái cúp Trần Luu Vy (Thái-binh) » :

Nên người đi mua cúp đó, có cái ý tưởng đem tặng các bà các cô dì thí đấu Ping-Pong, một môn quà thích hợp với hai chữ « Trịnh thuận » hay là hai chữ « Trịnh tuyết » mà các bà các cô nhiều người đã đặt trên danh dự.

Đặt trên danh dự ? Vậy « Trịnh thuận » và « Trịnh tuyết (?) » là hai vật gì mà ghê gớm thế ?

Tối tăm hóa tối mờ

Dư Luận số 13, trong mục « Chuyện thưa » :

Theo lời ông phủ Từ sơn, thì những kẻ có phúc có được vài ba thước đất để úp một túp lều tranh, đều phải coi là hạng hưu sản...

Túp lều tranh đã lụp sụp lại úp vài thước đất lên thì thử làm sao được nữa ?

Những kẻ ấy chỉ nên coi như hạng đêm rõ.

Máy thực không ?

Cũng số báo ấy trong bài « Ôi quẩn chúng ! » :

Nhưng cũng có anh cu ly xe kéo.

Anh ta cũng là thứ máy, biết lắp hia bầy dặm vào chân, nhắc dối càng dễ lôi xác thịt một người đồng chủng, từ chỗ nọ sang chỗ kia, rồi khi dừng lại, mắt hoa lên, mồ hôi nhè nhẹ, ngửa tay nhận lấy mấy xu, mà ta quen gọi là tiền công.

Anh cu ly xe nhắc dối càng dễ lôi xác thịt chẳng cứ gì người « đồng » chủng.

Còn như anh ta là thứ « máy » biết lắp hia bầy dặm vào chân, thì ngờ lầm.

Lợ Iửng

Việt Báo số 635, dưới một bức ảnh :

Các ông Nghị di thăm tiều công nghệ ở các làng. Hình trên đây, các ông Nghị đang xem những khăn mặt do dân làng Triều khúc.

Do dân làng Triều khúc ?

Phóng viên bắt nhã

Cũng số báo ấy, trong bài « Lại một tia lửa trượt bánh (Hanoi-Lao-kay) » :

Vì không có khách ngồi nên không xảy ra tai nạn, duy có tao thì hứ hại nhiều.

Vậy « máy » hứ hại những gì ? Cố phải vào nhà thương không ?

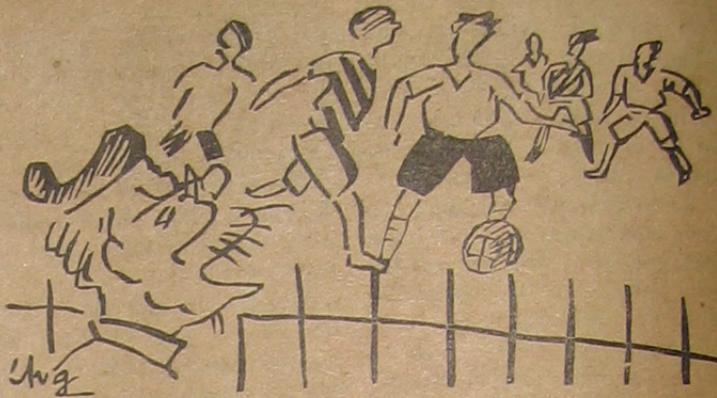
Tìm nghĩa

Cũng số báo ấy, trong bài « Hai làng Yên-lộ và Trung-lập cũ hành lễ lạc thành (Thanh-hóa) » :

Người trong làng tụ tập tại đình rất đông, dù cả nam phụ lão ấu, dân bà con gái, và trán thiết rất tung bừng.

Trong « Nam phụ lão ấu » chưa có « dân bà con gái ? » Hay « Nam, lão và ấu » là « trán thiết tung bừng ? »

HÀN ĐÃI SẠN



Rõ trẻ con quá, có quả bóng vẩy ai lấy, thì lấy người nhón với nhau tranh nhau làm gì cho nhọc xác !

VUI CƯƠI

Của Ng.v. Chúc

« Khéo » trả lời.

Giờ luận lý.

THẦY GIÁO — Có một người bắt chước ông Trịnh Tử: mỗi khi nghĩ được điều gì hay thì lại bỏ một hạt đậu trắng vào trong lò, mà mỗi khi nghĩ phải điều xấu cũng bỏ một hạt đậu đen vào một cái lò khác. Một năm sau, người ấy lich chữ được một thúng đậu... đen, mà đậu trắng thì chẳng được một hạt nào. (Trò Tý) Vậy anh thử nghĩ xem làm cách nào cho mỗi cái thúng đậu đen (những điều xấu) ấy ?

TRÒ TÝ (nhanh nhẩu) — Bầm thằng, đem nấu chè mà ăn là xong.

Của Chúa Nghịch

Xem bói.

THẦY BÓI — Về phần con cái, thành day có hiềm lâm.

NGƯỜI XEM (thật thà) — Thầy bầm lại hộ cho, vì tôi có con ngay từ khi chưa lấy chồng ..

Chưa chít

Tý đánh nhau với Toe, bị Toe đánh biến cả đầu, chạy về mách mẹ:

— Hal hal mẹ ơi, thằng Toe nó đánh tôi dã.

MẸ — Số mày không dào mả me nòi lên.

TÝ (mếu mào) — Khốn nhưng mà nè nó chưa chít, thì dào làm sao được!

Của Bùi quang Tịnh

Lieu

Một bệnh nhân đau bụng sắp chết mới rót dâng được một câu :

— Bác ơi ! Thế nào tôi cũng chết, bao giờ tôi chết rồi tôi cũng đánh lừa để bác sĩ mò xem có phải tôi mắc bệnh són không.

Dù

Của Bình Dù

Một người vào hiệu mua một chiếc hàn thử biếu. Chủ hàng đưa ra năm cái

Khách thắc mỗi cái chỉ khác nhau cả, hỏi :

— Ngày sao cùng một thứ cà mà chiếc thi chỉ 25, chiếc 26, chiếc 27, chiếc 28, chiếc 29-30 thế ?

— Ấy cái số đê nó thế, số đê hoa

của đê đồng vào cung né-bợc.

— Bầm ngái thế lở rằng hiệu chúng tôi có bán dù các kiểu mẫu.

Kinh tế.

— Sao anh đi xin lại cầm hai lạng hai cái rá ?

— Bầm thời buỗi kinh tế khủng hoảng đã qua, bấy giờ đến thời buỗi thịnh vượng nên chúng tôi phải mở mang công việc của chúng tôi.

Của B. văn Diêm

Trong rap xiếc

CON — Này bố, con xin tử sao nó lại không cắn người kio?

BỐ — May thát lả ngu, người ta là « tát » thi nó đừng sợ à..

CON — Thế sao ông Ta duy Hien óng ấy lai dậy được hồ, bảo ?

BỐ — À, chắc ông ấy vào làng tát

Ra tinh

Lý Toét di xe đạp ra tinh. Đến ngã ba, cụ ta lhay một bác đội xếp đứng chỉ đường liền lầm bầm :

— Người ta di đâu thì kệ bố người ta, việc cóc gì đến mình mà chỉ nói chỗ, tưống người ta không biết đường đấy hả !

Tư Thủ

Trong hàng rơm

KHÁCH — Bồi ! Sao con gà nảy chí có da với xương !

BỒ — Thế ông muốn lấy cả lồng nứa sao ?

Dâu cứng

CHÒNG — Góm sao con dâu cao của tôi hôm nay cùn thế này !

VỢ — Em ơi ! Thế râu cậu cứng hơn tre à ? Lúc nây tôi lấy trẻ tám còn được nứa là.

Tài hoa

— Thắng cháu nha tôi vừa đánh đòn vừa hát, bác bảo có giỏi không ?

— Nhưng còn kém thằng cháu nhà tôi, nó vừa thãi sáo vừa hát được mới thán tình chứ.

Số dào hoa

— Quái, sao không bao giờ tôi thắng anh nuôi dây tờ gril, anh nuôi leon con sen.

— Ấy cái số đê nó thế, số đê hoa

của đê đồng vào cung né-bợc.

Clinique

du Docteur

Vũ Ngọc Huỳnh

Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS
NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯOU

Đò dẻ và chữa các
bệnh dân bà, trẻ con

GIẤY NỘI SỞ 682



LƯỜI BẢO EM. — Mày vào thấp đèn đi chứ.

— Tôi còn ăn.

(Quen mồm) — Đề tao ăn hộ cho.

Tru'óc Vành Móng Ngu'a

Đảng trâu xanh

DỨNG trước tòa là một anh chàng hiền lành, ngày thơ như con thỏ non. Đôi mắt ngờ nghênh len lết nhìn trộm ông chánh án; hai cái má bánh đúc ở trong một khuôn mặt gầy khiến người ta có cảm tưởng đương nhìn một con búp bê bần.

Anh chàng mặt thỏ ấy là đảng viên đảng Trâu-xanh mới thành lập ngoài bãi và bị kéo ra đây vì tội dọa người láy tiễn.

ÔNG CHÁNH ÁN. — Anh có nhận đến tổng tiền bà Khuê không?

Cần — cái tên đe dặt ấy thật xứng đáng với bộ mặt anh chàng — sê lắc đầu :

— Bầm không.

— Thế anh có đến nhà bà ta không ?

— Bầm không.

— Anh không đến nhà bà ta. Thế anh có chạy không ?

— Bầm không.

Ông chánh án, vẻ hời cát :

— Thế anh có là chân trong đảng Trâu-xanh không ?

Cần vẫn đều đều như cái máy :

— Bầm không.

— Thế anh có bị bắt không ?

— Bầm không.

Cử tọa cười rộ. Nhưng anh chàng mặt thỏ ngơ ngác nhìn chung quanh, như không hiểu người ta cười cái gì.

Ông chánh án trả lại vui vẻ :

— Anh không bị bắt mà anh ra được đây. Thế thì cái thông minh của anh là cái thông minh của con trâu xoàng thời chứ chẳng được là

nha trâu xanh đâu.

Anh chàng vẫn trả lời :

— Bầm không.

Nhưng chứng cứ biện nhiên là có. Bắt đầu là bà Khuê. Một hôm, bà ta đương ngồi ở ngưỡng cửa thi Cần đến nói với bà rằng ông Bầm nguyên Sinh thuê đảng Trâu xanh đánh chết bà, nhưng Cần thương hại, bảo cho bà biết đê... bà đưa cho hắn ba chục, hắn sẽ bảo đảng không đánh bà nữa. Bà Khuê hẹn đến hôm sau. Hôm sau hắn lại và đưa bà cái giấy đòi số tiền kia, song bà không chịu, kêu ầm lên. Cần chạy, bị người ta bắt.

Cần uề oái cãi :

— Tôi không chạy. Tôi đương nằm ở nhà, người ta ưa vào bắt tôi, tôi không biết là việc gì cả.

Nhưng chính chủ nhà cho thuê lại bảo là hôm ấy thấy hắn về, theo sau những người đến bắt. Còn những người khác thi đều rõ mặt hắn cả.

Tuy nhiên, Cần vẫn cố :

— Thật tôi là người lương thiện. Tôi làm cho cai Âu ở ô Đống-má.

— Ở ở đích chỗ nào, anh có thể chỉ được không ?

— Bầm không. Tôi lẳng quên mất.

— Thế thi anh ở đảng Trâu-xanh rồi.

Và tòa tuyên án phạt một năm tù, để Cần tha hồ có thi giờ mà nghĩ đến sự lợi hại làm đảng viên một đảng không lâm chính trị.

Hoàng Đạo

CÁC ÔNG NGHỊ ĐI XEM ĐỒN ĐIỀN DI DÂN

Người ta mời các nghị viên
Lên Yên-Bái ngâm đồn điền di dân.
Có quan công-sứ đại thần
Mời vua nhà « Séc », ăn căn thết cơm,
Cơm thường, đặc biệt An-nam,
Cỗ tuy lồng rầm, món làm cung tướm.
Nào là lòng lợn mắm tôm,
Nào là bò tái chấm tương điềm gừng :
Thịt dê nướng chả thơm lừng,
Tiết dê pha rượu vò chừng bồ dương...
Vịt băm nhù biển cá xương,
Thịt nhồi mộc nhĩ, nấm hương ngọt lành.
Cỗ bàn đủ cả tam sinh,
Rượu ngọt, nhắm tốt, thỏa linh các ngài.
Bữa nay được dịp trời tài :
Nói thời khí vụng, ăn thời rất hay !
Của ngọt thức thức dọn bày,
Bát này, dia nọ hết bay rầm rầm !
Tiệc tàn, khi đã chiết mâm,
Mặt to tai lớn đỏ hầm, hồng hào.
Các ngài chuỗi chuồng, lao dao,
Ra ga bước thấp bước cao lên tầu.
Bồi bàn một lù theo hầu
Nước chanh, nước đá, chè tầu, rượu bia.
Bấy giờ men ngọt, háo ghê,
Sân đồ rã rượu, hả hê dạ dãy.
Kè hẫu tiêu tít luôn tay,
Các ông dân cũng ngọt say, tỉnh dần.
Đi xem công cuộc di dân,
Hắn nhìn mọi sự bộ phàn lớn to !
Khi về, nhớ.. bữa say, no,
Ghi lòng tặc dạ tái bò, chả dê...

MỐN QUÀ NHẬT BẢN

Tàu với Nhật đánh nhau chí tử,
Hơn năm trời cầm cự vẫn gắng.
Tàu càng thua, « lả lò » càng hăng,
Nhật tuy thắng, chưa rằng hẳn được.
Hạ thành quách, tinh quyền cướp nước,
Nhưng Nhật không sao thu phục lòng người.
Đủ cỗ đem đánh lật làm mồi,
Chỉ dusk được kẻ đốn đời, vô số.
Bạn hán gian thêm thường phú quý,
Dần thân ra lồn lạy cầu vinh.
Nhưng biết bao nhiêu nghĩa sĩ, hàng binh,
Vẫn thề sống chết liều mình cứu nước.
Dùng khi giới, phi cơ, đại bác,
Nhật xem không thắng được nhân tâm,
Nên phải xoay, giở mặt.. tri âm,
Kiếm thuốc phiện đem đánh Tàu hút.
Quà quốc cẩm, gọi là một chút,
Biết chúa Á-quang bạn tốt thủ dùng.
Tàu lỵ xưa a quayển luyển Phù-dung,
Mây thế kỷ sống trong mơ mộng.
Tưởng-giới-Thạch cầm quyền nhất thống,
Ác nghiệt thay, không dung túng dân nghiền.
Trị lảng Bép, phá bàn đèn,
Dán mác khói trôi nhiều phen cực khổ !
Nay bác Nhật lỗ long.. đại độ,
Đem trả Tân cái lợ cái xe.
Hỏi rằng chủ có hả hê,
Phản họ Tưởng, đề huề với Nhật,
Đề được hát say ngày say ngọt,
Nước mắt, còn, hà tất phải quan tâm ! ?
Anh Lùn nghĩ thế mà thâm !

TÚ - MƠ

GÓI THUỐC LÁ

TRUYỆN TRỊNH THÁM của THẾ-LÚ

THÌ THẾ hôm đó ra sớm hơn mọi ngày thường, cũng như mỗi lần có một tin quan trọng. Trong lúc các báo khác chưa nghe gì hết hoặc chỉ phong thanh thấy việc xảy ra, thì vụ án mạng dị kỳ này đã tucson tại thuận lợi trên báo Thời Thế. Thực là một tin đột ngột, một chuyện bí hiểm mà vai chủ động có một tài lực hiếm có làm kinh ngạc khắp Hà-nội khi báo phát hành. Những đầu đề rất lớn :

« Hai vụ án mạng trong một đêm ; Hung thủ xuất quỷ nhập thần và khinh thường pháp luật Nhà thám tử Kỳ Phương cùng với bản báo phóng viên cùng điều tra ! » và những hình chụp in với bài tường thuật, làm cho mọi người chú ý đặc biệt đến vụ này.

Kỳ Phương lúc ấy vừa ăn cơm sáng ở nhà Mai Trung xong. Ông ta đang ngồi giờ đọc lại những cột báo Thời Thế trong đó nhà báo nhắc đến danh hiệu mình bằng những lời trân trọng nhưng không phải là không có đối ý mỉa mai Phương gật gù rồi đưa cho Mai Trung xem một đoạn của Lê Phong viết.

« .. Có thể gọi vụ án mạng ở Rischaud và ở ngõ Hội Vũ là một bài tinh đồ rắc rối và... dẽ làm. Năm câu hỏi quan trọng sau này vừa làm tôi tám những manh mối rất tạ lùng, vừa như những lời bão cho người ta mau giải đáp được. 1) Trên mặt tẩm danh thiếp có một hàng chữ X A E X I. G. những chữ ấy nghĩa là gì ? 2) Hung thủ có phải đích thực là tên Nông An Tăng không ? 3) Hung thủ làm thế nào mà lén vào giết người được mau chóng thế ? 4) Hai vụ án mạng có liên lạc với nhau không ? 5) Vụ án mạng thứ hai có ích hay có hại cho hung thủ ?

« Năm câu hỏi đó hiện nay sở liêm phóng chưa thể đáp được và bình như cũng không cần để ý đến vậy. Ta không nên lấy làm lạ vì đó là một lỗi làm việc của một bực ký tài mà ai cũng biết tiếng : ông Kỳ Phương. Ông Kỳ Phương là người cẩn thận, hành sự có một phương pháp vững chãi và lời quyết đoán ít khi sai lầm. Trong vụ này ông hứa trước với chúng ta sẽ tìm thấy hung thủ trong vòng năm hôm. Đó là bước đi rất chắc chắn không sợ xảy chân, nhưng chúng tôi thấy ông cẩn thận quá. Tên hung thủ mà ông cho là giỏi đang quỷ quyết kia chỉ là một người như moi người..

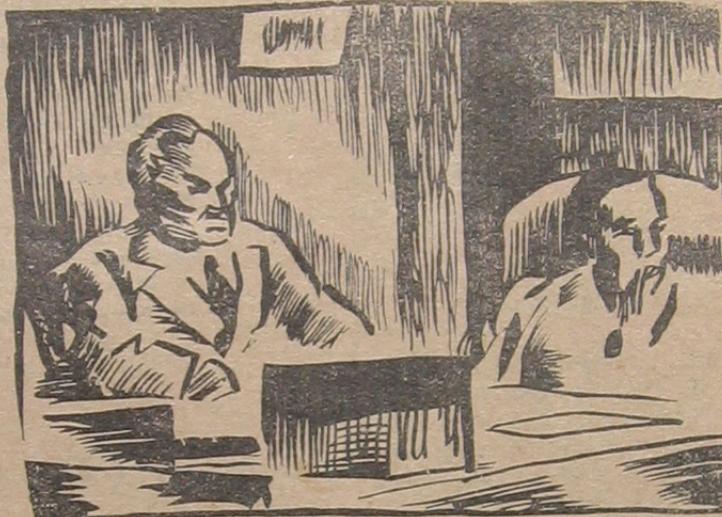
« ... Cùng với sở liêm phóng, bản báo phóng viên đương điều tra. Bản báo cũng hứa tìm được hung thủ như ông Kỳ Phương, nhưng kỹ hạn ngắn hơn : chỉ nói ngày thứ

Tóm tắt những kỳ trước

DƯƠNG bị ám sát một cách kỳ dị thảm thương : chàng ngồi trước bàn học, trên lưng một con dao cầm ngập chuôi và trước mặt, một chiếc danh thiếp có những chữ bí mật : X. A. E. X. I. G.

Lê Phong, phóng viên trinh thám báo Thời Thế, đưa Bình xem bức thư của Đường viết cho chàng hôm trước, trong thư ló ý nghĩ một tên Thủ là Nông An Tăng có thù với mình, và cái tên của Tăng, mặt sau cũng có những chữ bí mật trên. Phong định đưa tên Thủ lại đối chứng ở nhà Đường, nhưng hắn đánh tháo trốn thoát. Chàng cùng Bình đến nhà Đường (phố Richaud) thì thấy Mai Trung, thanh tra mật thám và nhà trinh thám có tài là Kỳ Phương đang làm việc. Bỗng ai nấy nhận ra chiếc danh thiếp trước mặt Đường đã biến mất. Sau khi xác Đường đã đưa vào nhà thương và nhân viên sở liêm phong ra về, Thạc thấy có người đứng rình ở cửa, đuổi theo vào ngõ Hội Vũ thì bị giết : trên vai một con dao

cầm ngập và bén minh, chiếc danh thiếp đã mất ở nhà Đường. Mai-Hương, nữ phóng viên trinh thám báo Thời Thế, xin điều tra giúp Lê Phong. Phong cũng nang ra đi, dặn Bình phải chờ suốt ngày hôm ấy ở tòa báo và trong bài tường thuật vụ án mạng, nói Thạc bị thương rất nặng nhưng chưa chết, và thêm hàng chữ lớn : Mai Hương, Lê Phong sẽ tìm ra manh mối vụ này trước sở liêm phong.



hai tối đây, nghĩa là cách vụ án mạng hai ngày, bản báo sẽ tìm được kẻ giết người và cái nghĩa các điều bí mật. Hiện bây giờ bản báo phóng viên đã tìm thấy gần hết các manh mối nhưng cần phải « thử lại bài tinh » trước khi công bố lên ».

Mai Trung bối rối :

— Hừ ! đã tìm thấy các manh mối ! Nhiều lúc tôi đã phải ngó rằng Lê Phong là anh chàng nói khoác lả may. Vụ án mạng như thế mà hắn bảo là .., hử hử...

Ông nhún vai để thay cho những lời ông không nói nổi.

Kỳ Phương lắng lắng đọc báo.

Bỗng ông ta chắc lưỡi một cái rồi cau mày lầm bầm :

— Ô ! lạ này !

Trung hỏi :

— Lại cái gì nữa thế ?

— Thế này thì lạ thật...

— Nhưng cái gì thế ?

Phương đưa tờ báo chỉ vào một đoạn :

— Ngày, ông nghe đây thi biết :

« Bản báo lại mong rằng việc điều tra chóng kết liễu hơn nữa và tin chắc rằng thế nào nội ngày thứ hai các bạn đã biết kết quả công việc của bản báo phóng viên. Sở dĩ dám chắc thế là vì người bị nạn trong

vụ án mạng thứ hai là ông Đinh vở Thạc chưa đến nỗi thất vọng lắm. Vết dao đâm tuy rất nặng, ông mất nhiều máu quá, nhưng nhờ công cứu chữa kịch liệt của một vị bác sĩ đại tài, chúng tôi chắc rằng ông sẽ qua khỏi. Theo lời bác sĩ thi chí sáng thứ hai ông sẽ nói được và có thể trả lời những câu thắc mắc đầu tiên. Lời ông Thạc khai sẽ là những lời rất quan trọng, vì sẽ cho ta biết kẻ giết người chính là tên Thủ Nông An Tăng hay là người khác ».

Mai Trung cười gằn, cầm lấy tờ báo :

— Thì ra Lê Phong vẫn mờ mịt chưa biết gì cả, vẫn đi tìm những cái huyền bí nào khác trong lác tên Thủ đang tìm cách lừa lọc cuộc săn đuổi của ta. Nhưng nếu tôi không làm thi cái mưu của ta không thể nào hỏng được. Khắp Bắc-kỳ các sở mật thám hiện đã nhận được điện tín của ta chỉ dẫn. Cứ theo phương pháp ấy thi giáo quyết đến đâu tên Thủ cũng không thoát tay ta .. Lúc ấy ông Lê Phong sẽ biếu cái lầm của ông và không phải bày những mưu kế vô ích nữa. Vì đây hẳn là một mưu của Lê Phong phải không ?

Kỳ Phương gật :

— Phải, ông Lê Phong định phao ra cái tin Thạc chưa chết để lừa hung thủ đây..

— Nhưng lừa thế nào ?

— Ta cứ để yên xem rồi sẽ biết. Điều đáng chú ý là tại sao Lê Phong lại cứ nhất định tin rằng thủ phạm chưa hẳn là tên Thủ ? Những chứng cứ hiển nhiên đến thế mà Lê Phong chưa chịu nhận, hẳn cũng có một cớ gì đây.. Dẫu sao, ta cứ bước của ta, ta đi.. lẽ phải khi đã phô bày ra một cách rõ ràng thì không có một tri khôn tỉnh quái nào làm xuyên tạc được.

Kỳ Phương nhìn thẳng, tay vẫn vê điều thuốc lá mà ông ta sắp châm hút, miệng mắm lại, một bên mép hơi nhich thành một khoe cười. Ông ta thông thả lấy cuốn sô tay ra, rồi lầm bầm nói :

— Hôm nay thứ bảy. Thứ bảy, chủ nhật, thứ hai, thứ ba, thứ tư. Cuối thứ tư, là sớm, không thi sáng thứ năm là hạn cuối cùng là bắt được Nông-an Tăng ..

Ông đã cho những người chán tay đi các ngả rời chí ?

— Xong cả rồi.

— Hồi chỗ trú của Tăng ở Davulier thi họ không biết gì thêm ư ?

— Không, họ chỉ nhớ được địa chỉ của gia đình tên Thủ.

— Phải ở Điện He, tôi đã biết Tăng là con một người thô bỉ két ăn ngày xưa... Còn chiếc xe hơi của Tăng.. xe thuê phải không ?

— Không, xe ấy Tăng mượn

LẬU, GIANG . .

Mắc lậu cấp hành hoặc kinh niêm, giang mai, hạ cam, đà có hiện trạng ghê tởm (sympôsomes rebelles) chỉ nên lợ

ĐỨC-THỌ - ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

để được khởi mao và rút nọc. Thật là những món thuốc kinh nghiệm, giữ nguyên vẹn bộ phận sinh dục, bệnh nhân thấy hiện nghiệm trong 24 tiếng đồng hồ.

hứa khoán cả đàn bà, trẻ con

Thuốc Lậu Op.60, Giang mai Op.70

ĐẠI LÝ : QUANG-HUY Hải Dương, MAI-LINH 80-82, Paul Doumer, Haiphong. 1CH-TRI 41 Rue du Marché, Ninh-Binh

Mượn của ai chưa biết, có lẽ không phải là của người ở Hà-nội ..

— Ông bảo tim ngay người có chiếc xe ấy nhé, ông hỏi được số xe rồi chứ? Vậy tra trong sở Công-chinh xem. Tên tuổi và chỗ ở những người Thủ ở Hanoi, đến chiều nay liệu có hỏi được hết không?

— Được, vì người Thủ ở đây cũng it.

— Các đường xe lửa đã có người đi dò rồi chứ?

— Rồi. Tôi khen riêng những tay quen việc này nhất.

— Bên Hải-phòng hiện có một chiếc tàu đi Hồng-kông, một đi Saigon và sang Pháp, nhưng không chạy trước ngày thứ hai... Ông đã đánh điện cho sở Cân-cước rồi chứ?

— Rồi.

— Cần phải đợi thêm những người coi việc xuất dương.. Hai người đi Diêm-He rồi?

— Bí-tử sáng hôm nay.

— Còn gì nữa không nhỉ. À, những đường bộ « ra ngoài » cũng canh phòng chu đáo đây chứ? Ông đã đưa tin các nơi ấy chưa?

— Xong cả rồi.

— Được. Ta chỉ còn đợi cho con vật bị sa lưới và sửa soạn cuộc đối chứng ở ngoài tòa. Vì tôi nhất định đến lúc việc đem ra tòa án, trước mặt Nông-an-Tăng, tôi mới công bố những luận lý của tôi... và cái lầm của ông Lê Phong luôn thề.

Giọng nói có vẻ tự mãn, nhưng nét mặt Kỳ Phuong vẫn thản nhiên. Chú ý quan sát lâm mới thấy mắt và trên khóe miệng thoáng qua một chút tươi cười. Kỳ Phuong thở một tiếng dài :

— Phải thú thực rằng tên hung thủ này được sở liêm phóng chú ý đến một cách riêng và coi quan trọng như một... một... thủ nhân của cả nước.

Mai Trung cũng nghĩ thế nhưng ông ta không thấy rõ cái ý chua chát Kỳ Phuong đe vào câu nói vừa rồi. Một tên giết người tuy phải truy nã thực nhưng vận động bao nhiêu lực lượng và dùng đến bao nhiêu phương sách cao đẳng để đối phó với hắn thì kèn cũng hơi ngoa, nếu tên Thủ biết chắc cũng tự phụ được người ta săn sóc riêng đến mình. Nhưng người đáng tự phụ hơn, có lẽ là Lê Phong. Vì nếu không có lời cam quyết thách thực của anh chàng này thì chưa chắc Kỳ Phuong và Mai Trung phải hận tăm đến thế.

Song đó là những phương quyết liệt, những đường lối cẩn trọng dẫn tới sự thành công. Kỳ Phuong quyết thắng Lê Phong lần này và phản kháng đó cảm thắc Phương làm việc chu đáo, toàn tính hợp pháp, có những tay thành thạo vâng theo lời chỉ bảo và thấy một sự thắng lợi

chẳng biết rỗi đây có dám dang tường tận cái kết quả rực rỡ của Kỳ Phuong không?

Gấp tờ báo vào, Phương nhìn Mai Trung như một tướng soái nhìn một bạn cầm quân. Ông ta nói:

— Trong lúc ông Lê Phong của chúng ta vất vả theo một cái bóng

— Mảnh giấy này ở đâu ra?

Tên đây từ thư :

— Người ta đưa cho con.

— Ai?

— Cô ấy còn ngồi ở ngoài phòng khách.

— Sao lại cô ấy? Đàn bà ư?

— Vâng.

— Ôi quái lạ!.. Nhưng vào bao giờ?

— Bây giờ mới vào.

Hai người bạn lai nhin nhau.

Phương hỏi tên đầy tờ :

— Người ấy có nói gì nữa không?

— Bây giờ, con thấy đưa cho mảnh giấy, con vào mời ông con ra vì thấy cô ấy ngồi ra ý đợi ông con ra tiếp.

Trung cau mày nghĩ ngợi, tay mở các túi đựng súng, gật đầu đe cá quyết rồi bảo Kỳ Phuong :

— Ta cứ ra xem sao.

Ngoài phòng khách, cách nhà trong một cánh cửa, một người thiếu nữ ngồi bát chèo chán đang tay may nghịch mấy bông hoa cẩm trong bình. Người ấy ngẩng lên mỉm cười, cúi đầu chào hai người đàn ông bước ra rồi nhanh nhẹn nói :

— Xin hai ông thử lỗi, tôi phải dùng cái mưu vô lỗ ấy để được gặp hai ông. Từ sáng đến giờ không ai được vào phòng vấn ở đây, nhất là ông Kỳ Phuong, ông không hề cho một nhà báo nào được giáp mặt. Tôi phải lấy cái tên người mà các ông sẵn lòng tiếp ấy để... được may mắn hơn các bạn đồng nghiệp của tôi.

Hiệu võ chuyện, Mai Trung nghiêm thêm nét mặt đã sẵn nghiêm của ông ta lại. Còn Kỳ Phuong thì chăm chú nhìn cái cuốn sổ mở cô ta cầm ở tay.

Trung hỏi :

— Thế ra cô là người nhà báo?

Cô ta hơi ngả đầu :

— Vâng ạ, phóng viên báo Thời Thới.

— Cô cũng ở báo Thời Thới?

— Vâng. Cũng như mấy người đến xin phỏng vấn sáng hôm nay..

Kỳ Phuong gật gù, thong thả hỏi :

— Và cũng như ông Lê Phong... Cô.. có phải là cô. Người thiếu nữ đáp liền :

— Vâng, ông đoán đúng lắm. Tôi là Mai Hương đây ạ, tôi đến xin hai ông cái đặc ân được phỏng vấn cho báo Thời Thới về vụ án mạng phố Richaud.

Trung không siêu lòng vì nụ cười rất nhã nhặn của người thiếu nữ.



Tàn nhang khói hàn

Bôi thi nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến bão lót đen. Làm mịn tươi da mặt, Tàn nhang không phát lại nữa.
Giá 2p.00 — 3p.00 — 5p.00 một hộp.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2\$ 3\$ một hộp

Đã xoa hóa-chất này, da không khô bắc, nước da tươi mịn mãi. Nhờ dùng phải phấn kem xáu cũng không hại da nữa.

QUÀ BIẾU — Nếu mua từ 8\$ giờ lên

Biếu một hộp nước hoa, kem, phấn, chi, son bay brillantine : Oyster(Con Hến) Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dior, Duvélia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Email Diamant, Lux, Lenbéric, Coly, Forvil, Orsay, Rosé-mail, Éclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Epitoplaste, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger v.v.

MỸ VIỆN AMY 26, Hàng Than — Hanoi

VIỆN SỬA ĐẸP NGƯỜI BẰNG ĐIỆN KHAI TRƯƠNG TRƯỚC NHẤT TẠI XỨ BÔNG-PHÁP TỪ NĂM 1936

Ông ta lạnh lùng đáp :

— Chúng tôi không có điều gì để cản phòng vắn hết.

Nhưng Kỳ Phương ôn tồn hơn :

— Chúng tôi rất lấy làm tiếc không tiện trả lời những câu hỏi của cô lúc này. Trong vụ án mang ý kiến của chúng tôi về đại cương thì quả báo biết rồi, hung thủ chính là Nông an Tăng mà cô đã mượn tên một cách khôn khéo để bắt chúng tôi ra...

Mai Hương cười :

— Xin lỗi hai ông Đô là một cách bắt đắc dĩ.

— Hung thủ là Nông-an-Tăng, và chỉ có thể là tên Thủ ấy thôi.

— Vâng, nhưng giết ông Đường vì thù đã đánh, sao Tăng lại giết cả ông Thạc?

— Vì ông Thạc đuổi tên Thủ gấp quá.

— Tên Thủ táo tợn đến thế là vì liều hay vì có gì khác nữa?

— Vì liều cần tháo thân cũng có, nhưng chính vì nó nhân cơ hội ấy đe kinh hoặc người ta Tên Thủ có gan và lại giảo quyết lâm lâm.

Hương nhìn thẳng vào mặt Kỳ Phương trong lúc Phương nói câu ấy. Cô lại hỏi :

— Xin ông cho biết qua cách hành động của hung thủ trong bài vụ án mạng này.

Phương lắc đầu ngẫm thầm : « Lê Phong cho người đến dò hỏi ta đây, nhưng khi nào ta đe cho hắn biết? » Rồi nhún nhặt ông ta đáp :

— Tôi đã thưa trước với cô rằng tôi rất lấy làm tiếc...

— Hung thủ dự bị vụ án mạng này hẳn từ lâu?

Điều đó chắc chắn là thế. Nhưng... xin cô thứ lỗi, chúng tôi không thể chiều ý đáp cuộc phỏng vấn của cô hôm nay..

Tuy vậy, hùng tôi cũng xin cảm ơn ông vì mấy lời quý hóa vừa rồi cũng đã cho chúng tôi viết được một bài phỏng vấn có giá trị. Và muộn tạ lại ông cái ơn đó (cô vừa nói vừa xem đồng hồ) tôi xin thay mặt ông Lê Phong mời hai ông chiều nay đúng bảy giờ rưỡi đến nhà thương Phù Doan chúng kiến một vụ ám sát nữa.

(Còn nữa)

Thé - Lú

Việc tuần lẽ

(Tiếp theo trang 4)

ám sát nếu khi linh tiền rời không chịu chia cho họ.

5.000 Hoa Kiểu ở Xiêm bị bắt — vì đã cỗ động bài Nuật. Chính phủ Tân đã can thiệp nên chính phủ Xiêm đã tha hơn 2.000 người; còn những người bị giam, nếu không can vào việc khác, sẽ cũng được tha nốt.

Hội chợ Cao-bằng — Những ngày 29, 30 và 31 octobre, tỉnh Cao-bằng sẽ mở Hội chợ đầu xảo súc vật và các đồ về tiêu công nghệ, do ông Thống sứ chủ tịch.

Phụ cấp khu vực — Các công chức am & các ngạch trén, gữa và dưới sẽ được hưởng phụ cấp khu vực và phụ cấp gia đình mới. Phụ cấp khu vực : ngạch trên 10p, giữa 10p, và dưới 8p. Cố lõi món tiền này được hưởng từ Ju IIIe 1938.

Cảm tưởng của Lao-dong, Thanh-Niên, Phụ nữ, Tiêu thương Hanoi đối với viện Dân biểu năm nay

Viện năm ngoái chẳng làm lợi cho dân Bắc-kỳ được mấy may, còn đồ gánh nặng thuế thán lên đầu quang đại quần chúng nữa là khác.

Còn viện năm nay?

Sau cuộc tổng tuyển cử tháng juillet, nhìn qua cái Xã-hội thành phần của nó, chúng tôi cũng biết trước rằng viện năm nay, cũng chẳng hơn được viện năm ngoái là bao. Hơn nữa cái khuôn khổ quá chặt hẹp của chế độ đầu phiếu hiện hành không cho phép chúng tôi hoàn hảo một sự cải cách tốt đẹp ở viện được.

Tuy nhiên nhìn thẳng vào những cuộc thảo luận của viện năm nay, chúng tôi cũng như toàn thể đều nhận thấy sự tiến bộ. Nhiều ông ngài đã đề ý để dám dân nghèo. Như ông Sỹ đã cực lực phản đối ông An vì ông này yêu cầu chính phủ đánh thuế khung cùi ở Tiên-Du (Bắc-Ninh); ông Chương chống việc ép dân uống rượu; ông Quý lên tiếng can thiệp về vụ khủng bố ở Nam Định; ông Phạm Tá xin

thương đến anh em phu xe, và rộng rãi với các bạn hàng đồng.

Chúng tôi cũng không thể nào quên được các ông nghị của Mặt-trận Dân-chủ và vẫn chung thành với Mặt-trận. Như ông Đào đã bệnh vục việc kháng phu của anh em Thủ Mân ở Cao-bằng; ông Bách xin giảm thuế Ba-lăng... và nhất là ông Diên và ông Chương đã lên tiếng bệnh vục lao động và tha thiết xin giảm thuế cho dân nghèo. Thực là lần đầu mà quyền lợi của đám dân đen mới được hai ông nhiệt liệt bảo vệ ở viện Dân biểu, mà cũng là lần đầu mà những nguyện vọng của quần chúng mới được viện đến.

Sự liên hệ đó chúng tôi đều nhận nó một phần là do tấm lòng nhân đạo của một số ông nghị, còn một phần lớn nó là cái kết quả của phong trào quần chúng đòi cải thiện sinh hoạt, đòi các điều kiện do dân chủ, đòi giảm sưu thuế gần đây. Nó là cái kết quả của phong trào thành lập Mặt-trận Dân-chủ mà chúng tôi là một phần tử quyết định trong Mặt-trận ấy.

Thật vậy, nếu không có cuộc mít-tinh đông 20.000 người ở khu Hội chợ vào ngày 1er Mai, không có những cuộc biểu tình hàng 7, 8 trăm người ở Hanoi, Haiphong, Phủ-lý về vụ tổng tuyển cử thì số phận của giải cấp cần lao người ta cũng đánh trống lảng ở viện.

Nếu ở trên chúng tôi đã nhắc đến các ông nghị « tốt » với dân và không quên các ông Diên, Chương, Đào, Bách.. người của Mặt-trận Dân-chủ và vẫn chung thành với Mặt-trận Dân-chủ thì chúng tôi cũng không quên các ông nghị « xấu » như ông An đã phản quyền lợi của dân và phu nhân Bình, Lộ và đồng lõa đã bị cám giỗ vì tiền bạc rượu chè, đĩ bợm mà hiến thân làm đầy tò cho anh bảo hoàng Phạm-lê-Bồng. Đối với những con người vô liêm sỉ ấy chúng tôi chẳng nén quan tâm đị nghị.

Nay viện đã bế mạc. Chúng tôi tuy không có lạc quan đối với nó cho lắm, song chúng tôi cảm thấy rằng với tinh thần đoàn kết, với sức tranh đấu, lao động vẫn có thể đòi cải thiện đời sống của mình ngay ở dưới chế độ người bóc lột người.

Lao-dong, Thanh-niên
Tiêu-thương, Phụ-nữ.

HỘI CHỢ TRUNG THU

Hội chợ Trung-thu của hội Hữu-cửu sinh viên trường Bảo-hộ tổ chức tại Hội Khai-trí tiến-dire vào ngày thứ bảy và chủ nhật 1er và 2 octobre này (8, và 9 tháng 8) để lấy tiền giúp học trò nghèo.

Búng ba giờ chiều hôm thứ bảy 1er octobre sẽ khai mac.

Ngoài cuộc trưng bày các bánh, hoa quả, con giống, cỗ trung thu và đồ chơi trẻ em, sẽ có các cuộc vui như: Múa sư tử và rước đèn hai tối; Hát trống quân, Cờ bời, Tam cúc diêm, Kịch ngắn do các trẻ em diễn — Thi khóc, thi cười — Đầu vò — Quỷ thuật — Thi thời cơm — Thi dan len — Bình văn thơ — Họa đàn — Đoán chữ — Thi nhảy elaqettes — Đốt cày bông — Tái việt nhanh và tốt riêng cho các trẻ em có thường.

Trong hai tối, trên sân thượng, có cuộc khiêu vũ long trọng do một nhà giáo sư khiêu vũ tổ chức, có biểu diễn nhiều lối nhảy và có nhiều cuộc vui suốt sáng.

Vào cửa xem chợ Trung-thu, người lớn: 0p.05; trẻ em: 0p.02.

Mong rằng các vị từ thiện sẽ đến chứng kiến cuộc vui này thật đông, trước là mua vui sau làm việc nghĩa.

Các nhà buôn, ai muốn dự cuộc rước sư tử và đèn, xin mời đến ghi tên tại nhà M. L. Chúc, 13 phố Hàng Cót. Ghi tên không mất tiền.

H A H C. S. V. T. B. H. lai eao.

CẨU Ô

Cần người làm.

— Cần một cô có bằng certificat d'études primaires hay diplôme sin d'études complémentaires để dạy kèm mầm non đứa trẻ từ 8 giờ đến 10 giờ tối. Hồi tại 17 Rue Takou-Hanoi.

Xin việc làm.

— Bé học hai năm ban tú tài, giỏi Pháp văn, tinh hạnh tốt, siêng năng, muốn tìm một chỗ dạy trưa hay tối ở các tư gia trong thành phố hay ở ngoại ô, cốt đủ sống để học. Hồi tòa báo.

— Trẻ tuổi, dũng dàn, châm chí, có bằng Thành-Chung, muốn tìm một chỗ bảo học ở tư-gia ở Hanoi.

Hồi M. Liễn, 21 Borgnis Desbordes Hanoi

LES YEUX NOIRS OU BLEUS...

...verts ou gris, tous peuvent être jolis. Il suffit de bien les mettre en valeur. Le nouvel ARANCIL imperméable vous permet, par ses nuances modes, de choisir la teinte qui donnera à votre regard sa vraie valeur en le rehaussant d'un charme nouveau. Si vous désirez seulement allonger et fortifier vos cils sans les maquiller, employez ARANCIL-INCOLORE. ARANCIL ne pique absolument pas, car il ne contient pas de savon, contrairement à tous les produits anciens, et son imperméabilité est réelle. Exigez donc aujourd'hui même la boîte publicitaire au prix de 0\$60 partout, et retenez bien cette nouvelle formule de beauté : « POUR VOS CILS.. ARANCIL »

AGENT EXCLUSIF

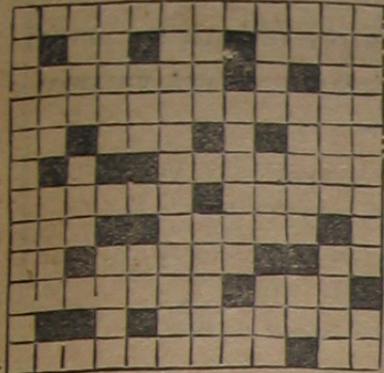
COMPTOIR COMMERCIAL 59, Rue du Chanvre — HANOI

Nước tiếng đồn!!!

Nhà thuốc CON-CHIM có 6 thứ thuốc già-truyền thán-được nước tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một liều thấy rõ hiệu hoặc khỏi ngay.

- | |
|-------------------------------|
| 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0\$45 |
| 2: NGÃ-MƯỚC CON-CHIM: 0.25 |
| 3: MÂN-LÝ CON-CHIM: 0.15 |
| 4: MMIỆT-LÝ CON-CHIM: 0.15 |
| 5: THUỐC GHE CON-CHIM: 0.15 |
| 6: GHÍNH-KHÌ CON-CHIM: 0.04 |

KHÁP CÁC TỈM TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CÀO-MÈN, LÀO CÓ ĐẠI-LÝ
VŨ-ĐỊNH-TÂN 178th - Lachtray — Haiphong



Ngang

1 — Cái này thua kém thi cai khác trời hơn (Kiều). 2 — Dẫn vương ta.. (Kiều) Như tờ. Không. Chút lòng... ai ai cõng lòng (Kiều) 3 — Tú bì bảo Kiều : Coi kia, đã bán cho ta rồi, thì... (Kiều) Hán giả ở mé tây hiên (K'èo). 4 — Lúc gặp nhau được (Giác Duyên thuật lại lời sự Tam hợp). 5 — Biết tuổi vàng (Kiều) Thâm kín. Ngược với hiền. May mắn là đường (Kiều). 6 — Quê Thủy Kiều. 7 — Cái tươi đẹp ấy lộ ra ngoài thi miêu thường chịu một đời khò sờ (Kiều) Nhỏ phải và chí hướng. 8 — Trả lại. Đặng ôi, nghèo tát (Kiều). Thẹa thùng nèp vào dưới hoa (Kiều). 9 — Nơi ăn của Giác Dayén. Vợ cù (Kiều). Trên đó sẵn có con dao (Kiều). 10 — Tên một thứ chim (Nguyễn Du dùng để diễn tích ấy để tả một khúc dân ăn ái (Kiều). Số giây trên cây bồ cầm (Kiều). 11 — Nàng. — Trách nhiệm. 12 — Mứt dạo... (Kiều) Theo đài và cũng... bút nghiệp.

Đọc

1 — Gặp con ấy nên mới đem dạy em Kiều buộc vào cho Văn. 2 — Dây từ gai của Hoạn Thư. Tiếng niêm phật. 3 — Yếu mè mẫn. Hẹn phái của Kim Trọng và Vương Quan 4 — Dưới cursive. Ố yên. 5 — Trong.. (Kiều) Nghiêm. 6 — Khúc âm nhạc lâm não lòng người. (Kiều) 7 — Nàng nụ (chữ này thi ở trong Trinh phụ ngắn nhưng dùng đảo ngược) Tình thâm luống nhăng.. nửa phản (Kiều). 8 — Nước Phật. Quyên đã gọi.. 9 — Tên một anh chàng hờ của Kiều. Nỗi lòng.. chàng ai hay (Kiều) Lai còn.. giấu quanh (Kiều) 10 — ...Người



Người giặt Đường còn ăn trong phòng, độc giả tìm hộ

quân tử sá gi của roi (Kiều) Dịch theo đại thể. Người vá trời. 11 — Một trong hai kính (Kiều ; hai kính vững vàng) Ở yên tại chổ mình. 12 — Tây trán mày chén.. (Kiều) Địa vị của Vương-quan trong gia đình.

GIẢI ĐÁP Ô CHỮ KỲ TRƯỚC

Ngaug

1 — Khôn thiêng. 2 — Hỗng hoang. 3 — Ác. Âu. Á. Hè. 4 — I thường. Im. 5 — Tua. Nái xè. 6 — Ra京东. 7 — Uất tr. Gò. 8 — Ở thờ hờ hững. 9 — Á Âu. Gã. 10 — Got. An lâm.

Đọc

1 — Khai trương. 2 — Học thuật 3 — Ông. Hao thất. 4 Ngáo. Nữ Oi. 5 — Thương chủ. 6 — Hòa nan 7 — I-á. Giữ phần. 8 — Én xơ. 9 — Nghèo ngỗ. 10 — Em. Gò gãm.

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
K	H	O	N	I	T	H	I	E	N
H	O	N	G	H	O	A	N	G	
A	C	A	U	A		H	E		
I	T	H	U	O	G	I	M		
T	H	A	N	A	I	X	E		
R	U	O	N	G	N	U	O	N	G
U	A	T	U	C	P	G	O		
O	T	H	O	H	O	H	U	N	G
N	A	A	U	A		A	G	A	
G	O	T				A	N	T	A
									M

Hôn nhân, tình duyên
của cải, sự nghiệp,
và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn thi chỉ cần biên thơ gửi chữ ký, tuổi, kèm theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Vì bạn, không tiếp khách tại nhà



GIẢI ĐÁP THỂ CỜ NGHỊ - TRƯỞNG

BỦU ĐÁ (HUẾ)

Ván cờ này không cần phải thông minh hay lạnh lẽo, chỉ cần nhiều tiền là được. Đầu có phải cầm mất mấy cái nhà, cái vườn cũng không nên từ vì thắng ông Bồng chuyên này không phải là chuyên dế.

Sau khi đã sắm nhiều tiền trong túi, tôi sẽ hiển ông Lục một chước:

Người ta bảo: có tiền mua tiền cũng được, huống hồ con Pháo của ông Bồng. Và tham nhiều tiền, con Pháo sẽ tự bán mình và phản ông Bồng như đảng viên đảng S. F. I. O. đã phản đảng ấy vậy.

Đáng lẽ ra con pháo thật phải đâm xuống để chiếu tướng, thi con Pháo ngũ (con Pháo phản Bồng chờ không phải phản đảng) này đã ngoạm lở của ông Lục 1000 bạc và đã đem vợ đem con ra thè ở đèn mồi rồi, nên nó đánh con Pháo thật mà đi trước. Và trời ơi! ông Bồng ơi! người ta có biết nó đi đâu không? Khô cho ông Bồng tội chua. Nó vọt đến... ăn con mồi của ông Lục .

Tôi chỉ nói chừng ấy thôi. Có lẽ ông Lục còn mánh khóe hơn tôi nhiều, nhưng vì ông là người trong cuộc nên ông bị tối mắt đi trong chổ lát đáy thôi

HỘP THƯ

Các bạn xa. — Đaja chỉ tôi ở tòa bão. X. D.

Cô M. T. Trinh: Không hiểu gì về bức thư cô gửi. Xin cho biết rõ. T. L.

Poudre Tokalon « PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE
D'UN CHIMISTE PARISIEN
SPECIALISÉE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air ! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée » la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et C.
45, Bd. Gambetta — HANOI

Rượu Chói

Hoa - Kỳ

Các bà sinh nở meo khí ra cõi, được số da, thâm thịt mạnh khỏe như thường, không lo té-thấp, ố lại được ngay. Chai xoa Rượu Chói Hoa-Kỳ thi không lo ngại gì hết. Rượu Chói Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, té-thấp, thâ-thao, đau lưng, đau minh, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim thít, sao gáy, bị đòn, bị ngã, chảy máu, đứt tay, cảm hàn, cảm gió... Giảm khói hắt, kiêm hiệu vô cùng. (Ai mến mua xin trả lời ở các nhà Đại-lý)

Phòng-tich : COM CHIM
h thiếp sáu tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ, Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỐI HOA-KỲ
Hộp lớn : 150 grs
Hộp nhỏ : 50 grs

Đã có bán

TUÝ LÝ VƯƠNG

của TRẦN THANH MẠI

Cuốn lịch-sử ký-sự đầu tiên của nền văn-học Việt-Nam
SỰ TÁI-TẠO HOÀN TOÀN CỦA SUỐT MỘT THẾ KỶ THỨ XIX
ĐỜI ÔNG HOÀNG, BÀ CHÚA — NHỮNG PHONG TỤC XƯA —
NHỮNG LỄ NGHỊ CŨ — NHỮNG TRUYỆN LÝ KỲ VỀ CÁ
ĐỜI CÔNG VÀ ĐỜI TU CỦA HẦU HẾT YẾU NHÂN
VIỆT NAM TRONG THẾ KỶ TRƯỚC.

Trong **TUÝ LÝ VƯƠNG** các bạn sẽ thấy sống lại một trăm phần trăm cả một thời đại xưa, với tất cả những cái oanh liệt, hùng tráng, vĩ đại, những cái dài các, sang trọng, trưởng giả của nó, cũng như với những sự đè tiện, ô nhục, ám muội, những sự khốn đốn, thương tâm của nó.

Bọc **TUÝ LÝ VƯƠNG** các bạn sẽ thấy hoạt động một cách rõ rệt những tên lừng lẫy bất hủ : MINH MẠNG, TÙ ĐỨC, HOÀNG BẢO, TÙNG THIỆN VƯƠNG, CAO BÁ QUÁT, PHAN THANH GIẢN, NGUYỄN VĂN TƯỜNG, TÔN THẤT THUYẾT, TRẦN TIẾN THÀNH, PHAN ĐÌNH PHÙNG, HIỆP HÒA, ÔNG ÍCH KHIÈM, NGUYỄN TRI PHƯƠNG, PHẠM PHÚ THỦ, HOÀNG KẾ VIÊM, NGUYỄN THÂN, NGUYỄN HỮU ĐỘ, v.v...

TUÝ - LÝ - VƯƠNG

tổ giác cùng các bạn tất cả những điều bí mật về triều đình Huế trong thời kỳ chuyên quyền của hai quan phu chánh TƯỜNG và THUYẾT.

TUÝ-LÝ-VƯƠNG

là cuốn phim hùng tráng chiếu lại những hành vi lịch sử to tát, đúng ý như lúc đã xảy ra : phiên triều phế vua Dực-Đức, cuộc bạo sát vua Hiệp-Hòa, trận Thuận-An thất thủ, trận giặc Chữ-Đinh, v.v...

Lời phê bình về TUÝ-LÝ-VƯƠNG của ít nhiều nhân vật trọng yếu

... Lấy một nhân vật tiêu biểu trong cận sử nước nhà làm trung tâm điểm mà phát họa một bức tranh quố: sủ vào giữa bối quốc bộ gian nan, quốc gia da sự, thật là lối văn bô ích cho đời, không phải là thứ văn chương bác tạp chí chiếu theo cái thị dục nhất thời của công chúng...

PHẠM QUỲNH

Quốc dân giáo dục bộ Thượng thư

... Thể tài đã mới mà công phu sưu tập tài liệu cũng lời văn lại giao quát rõ ràng, đáng chú ý nhất là làm cho hoàn cảnh và bao nhiêu chuyện bi ẩn kỵ huy ở thời đại ấy sống trên mặt giấy...

HUỲNH THÚC KHÁNG

Xem qua chữ chử đáng ngàn vàng;
 Mỗi hay tài tuấn cùn Hoằng-Việt,
 Há những thi văn tột Thịnh-Đảng...

PHAN BỘI CHÂU

... Với lối văn lịch sử kỹ sự, với ngôn túc rất tài hoa, cứng cáp, gọn gàng, tác giả cho chúng ta biết TUY LÝ VƯƠNG cả từ nhà thơ đến nhà chính trị, cả những việc chính trị, cả những việc chính biến đảo điên rắc rối của triều đình ta sau lúc vua Tù-Đức nhảm mắt cho tới lúc cuộc bảo hộ hoàn thành, bao nhiêu việc chí lý bi ẩn đều ghi chép rõ ràng không sót... Thật là một thiên sử liệu dồi dào, quý hóa... Nhất là tác giả có cái văn tài khéo cảm độ người ta, đến nỗi ai mở sách đọc ít hàng đầu, chúng tôi cam đoan rằng người ấy sẽ đọc luôn một hơi cho hết mấy trăm trang mới thôi..

Giá bán 0\$75

ĐÀO TRINH NHẤT (MAI)

UNG LINH

XUAT BAN

7, RUE CHUA BA — HUÉ

Boite postale n° 60

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.80
Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . . .	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces	0\$65 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.55	
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Bà mụ Trời...

Không biết có phép thần thông gì mà ai sành khó, gặp bà ~~thì~~ ^{nhất} dě, và muốn ~~cho~~ ^{để} cái thai ra lúc nào cũng được. Nên chỉ người ta đặt tên là bà mụ Trời. Tôi còn nghe một chuyện là, Một đêm kia, bà mụ Trời đi tiền, gặp con cọp to cõng bà chạy vào rừng. ~~Chồng~~ ^{đó} bả xuồng, thì bà thấy cọp cái, đang ~~chuyển~~ ^{đi} bụng rên là ~~bà~~ ^{hiểu} ý, đỡ giúp cho cọp cái. Khi đẻ xong cọp đực cõng bà trả lại ~~cho~~ ^{đó}. Qua bữa sau, cọp đem đến đèn ơm bà một con heo to. Chuyện này không biết có thật không, nhưng phao nhiêu dân bà đã nghe nói chuyện này. Đó là chuyện bà mụ Trời. Nay giờ tôi thuật thêm một thứ thuốc Trời, vì nó hay quá, mà người ta cũng đặt tên nó là ~~món~~ ^{nó} ~~thuốc~~ ^{đó} Trời ; là : Thuốc Dưỡng thai hiệu Nhàn-Mai. Tôi chắc rằng một trăm người sanh đẻ, thì đủ một trăm lần đau bụng có người đau quá, phải mắng rủa ông chồng. Chứng đau bụng đẻ nó không phải như đau bụng thường. Nó đau thấu trời xanh vì sự đau ấy nó làm giảm sức người dân bà, có khi đuổi sức đẻ không được, hoặc đẻ được cũng mệt đuối, vì thế mà tánh mạng rất nguy, co kín phải chết. Quí bà không nên xem thường, sau ăn năn ~~và~~ ^{muốn} khỏi những điều đau khổ ấy, nhờ uống hai hộp dưỡng thai hiệu Nhàn-Mai giá mỗi hộp một đồng, uống lúc thai được bốn tháng sấp lên. Uống ~~đúng~~ ^{đúng} thuốc này rồi lúc sanh không đau bụng chút nào, và xanh một cách mau lẹ, người dân bà vì đây mà không biết mệt tánh mạng vùng vằng. Thuốc này hay là lùng lám ~~thần~~ ^{chú} cho đến đẻ con so và đưa nhỏ nòi ~~lòng~~ ^{on} ma cũng không biết đau bụng là gì. Người có dùng rồi lấy làm lạ lùng, cho thuốc này là thuốc Tiên hay là lùng. Uống hai ve lì đú.

Một điều là khi sanh rồi người mẹ vẫn khỏe như hồi chưa sanh, và đưa nhỏ vẫn tốt, và không ố uộc. Thuốc thật hay, và khắp Đông-Pháp có trên 600 đại-lý bán.

Salgoa : Nguyễn-Thị-Kính, góc Chợ-Mới và các ga xe điện có bán.
 Mua sỉ do : Nhàn-Mai, 298 Paul Blanchy, Salgoa
 Hué : Nguyễn-văn-Búc, 11 Rue des Caisses.
 Haiphong : Mai Linh 60 Avenue Paul Doumer
 Vientiane : Đỗ-dinh-Tạo
 Hué : Viễn-Dệ 11 Quai Suisse
 Qui Nhon : Hồ-văn-Ba Avenue Khai-Dinh
 Tourane : Nguyễn-hữu-Vinh



Prof.
Khanhson
38 JAMBERT
■ HANOI ■

Tôi là ba khoa học mà nghiên cứu về đời người ta :

Khoa triết tự (graphologie) để nói về tinh nết,
Khoa tử vi và chiêm tinh (astrologie) để nói về
thân thè, gia sự và vận hạn.

Trong bốn năm tròn tôi kinh nghiệm đã
được nhiều kết quả hay, tuy mười điều chẳng
được trúng cù vì mình đâu phải thần thánh,
song cũng được bày tỏ phần chắc chắn chứ
không dám nói ngoa.

Vậy bà con hãy thử coi một què mà xem bói
khoa học ra sao, chỉ cần một chữ ký tên (ký cà
họ và ký bằng hán tự hoặc quốc ngữ cũng
được) cho biết tuổi (tuổi tây hay ta cho đúng,
không cần ngày sinh) kèm theo ngân phiếu 7
hào trong ít bữa sẽ rõ đời mình ra thế nào,
tình duyên, con cái, cửa cài ra sao.

Có nhiều người mạo nhận tên tôi mà đã làm sảng vạy bà con phải cần thận kéo bị lừa, về phần tôi đi tới đâu cũng lại ở
Hôtel và không tiếp khách, tôi có sai người thay mặt đi mời từng nhà để lấy chữ ký mà thôi, những người thay mặt tôi
đều có carte và hình ảnh của tôi đánh theo mới phải.

ĐÚNG 6 OCTOBRE 1938

TIÊU THUYẾT THÚ NĂM

Tạp chí Hà-nội, nhất của Hà-nội và
của những người mến hương vị tài hoa.

ra số 1, 20 trang đặc biệt giá 0\$05

Đáng lẽ ra số 1, 29 Septembre rồi. Nhưng vì
mấy hôm xấu trời, những cliché, ảnh làm chậm,
nên phải lùi lại đến 6 Octobre cho báo được
hoàn toàn, thực hoàn toàn. Đặc giả biết cho.

- Những bài của : Đàm quang Thiện, Phạm huy Thông, Trần binh Lộc, Lưu Trọng Lư, Thái Can, Cô Trương Lê-Dung, Cô Yên Lan, cô Hồng Anh, và Micro, những kịch rất giá trị của nhà nghệ sĩ tài hoa Đoàn Phú Tú.
- Ba truyện dài : một diêm linh, một Hà-nội, một phiêu lưu ; truyện ngắn : truyện ma, truyện mộng, trang Phụ Nữ, trang Văn chương, trang Chiếu bóng, trang Hà-nội đẹp, và những trang « Mỗi tuần mỗi lạ ».
- TIÊU THUYẾT THÚ NĂM, tạp chí Hà-nội nhất của Hà-nội và của những người mến hương vị tài hoa.

THƯ TỨ GỬI VỀ
Imprimerie LÊ CƯỜNG - Hanoi

Một giải thưởng chưa từng có : giải thưởng
DU LỊCH HANOI — PARIS

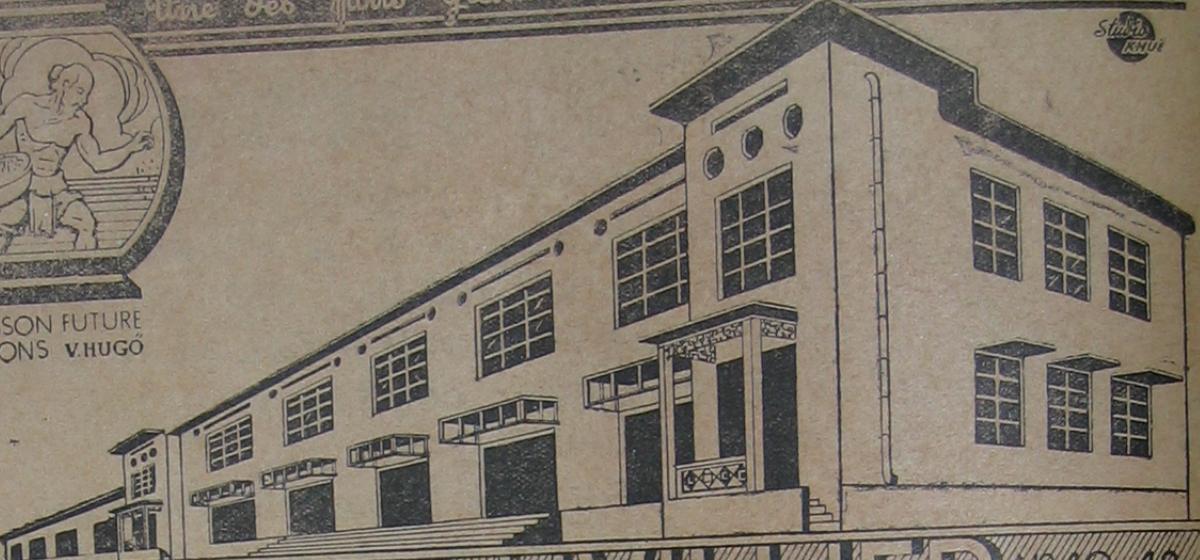
Une Des Plus Grandes Ecoles d'enseignement libre.

Studio KHU

... JETTE A POIGNEES



LA MOISSON FUTURE
AUX SILLONS V.HUGO



ECOLE DUVILLIER

N° 40-42
Rue DUVILLIER

Những lớp dạy tối không lấy tiền cho các học sinh
trường DUVILLIER

Theo lời yêu cầu của rất nhiều phu huynh học sinh muốn cho sự học của các trẻ em mau tần tới và có kết quả
mỹ mãn, trường DUVILLIER đã bắt đầu mở từ hôm 16 Septembre những lớp DẠY TỐI KHÔNG LẤY TIỀN cho
các học sinh cả ban Tiêu - học và Thành-Chung.

Các học sinh nghèo thường ở nhà không được rộng rãi, sáng sủa, không đủ sách học và không người kèm
cater thêm, nên thua kém anh em trong sự học tập. Việc mở những lớp dạy thêm buổi tối vì vậy ai cũng công
nhận là rất cần và rất có ích mà từ xưa chưa từng thấy một trường nào làm.

Lớp RIÊNG CHO NỮ HỌC SINH cũng đã mở từ 16 Septembre. Về ban Thành-Chung có Mlle Trần-thị-Trác (tại
ban triết học) trông nom.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỀU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai,
Hạch xoài, Còt khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, đâu cho độc nhập cót đi nứa
thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lời
gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc ÔNG-TIỀN
11, Rue de la Soie, Hanoi

In tại nhà in Thụy-Ký, Hanoi Tel : 889

Le Gérant Nguyễn Tường Lân